

PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG

Thời gian thực hiện: 4 tuần

Thực hiện từ ngày 23/03/2026 đến ngày 27/04/2026

I. MỤC TIÊU:

1. Giáo dục Phát triển Thể chất:

1.1 Phát triển Thể chất

* MT 1: Trẻ khoẻ mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi

Trẻ 18 tháng: + Cân nặng: Trẻ trai: 8,8-13,7kg; trẻ gái: 8,1-13,2kg.

+ Chiều dài: Trẻ trai: 76,9-87,7cm; trẻ gái: 74,9-86,5cm.

Trẻ 24 tháng: + Cân nặng: Trẻ trai: 9,7-15,3kg; trẻ gái: 9,1-14,8kg.

+ Chiều dài: Trẻ trai: 81,7-93,9cm; trẻ gái: 80,0-92,9cm.

- Cân đo trẻ đúng lịch.

- Sau khi cân đo trẻ cô chăm biểu đồ sức khỏe, tổng hợp, báo cáo kết quả cân, đo về nhà trường theo quy định.

* MT2: Trẻ bắt chước một số động tác theo cô: giơ cao tay - đưa về phía trước - sang ngang.

- Tập các động tác nhóm cơ và hô hấp: Tay, chân, bụng, lườn

Hô hấp: tập hít thở

+ Tay: giơ cao, đưa phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau.

+ Lưng, bụng, lườn: cúi về phía trước, nghiêng người sang 2 bên.

+ Chân: ngồi, chân dang sang 2 bên, nhấc cao từng chân, nhấc cao 2 chân. dang sang 2 bên, ngồi xuống, đứng lên.

- MT 4: Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay, mắt biết lăn-bắt bóng với cô.

Nội dung giáo dục

- Trẻ biết quan sát quả bóng, điều khiển tay để lăn bóng về phía cô.

- Trẻ biết đưa tay ra đón bóng khi cô lăn lại.

- Trẻ phối hợp được cử động tay – mắt, bước đầu hình thành sự phối hợp vận động.

- Trẻ hứng thú, mạnh dạn tham gia cùng cô.

- Tập tung, ném:

+ Ngồi lăn bóng

+ Đứng ném, tung bóng

* MT 5: Phối hợp tay, chân, cơ thể trong bò, trườn chui qua vòng, qua vật cản.

Nội dung giáo dục

- Trẻ biết bò bằng 2 tay, 2 chân theo hướng thẳng.

- Trẻ biết trườn về phía trước để lấy đồ vật yêu thích. Tập bò, trườn; biết chui qua vật cản thấp; biết phối hợp tay-chân-thân-người khi bò qua đường hẹp.

- Giữ được thăng bằng khi bò trườn không bị ngã.

- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể khi thực hiện các vận động bò, trườn, chui.

- Trẻ có thể bò, trườn qua vật cản thấp, chui qua vòng đơn giản.

- Trẻ phát triển kỹ năng phối hợp, sức mạnh cơ bắp và sự khéo léo.

- Trẻ hứng thú, tự tin tham gia cùng cô và bạn.

+ Bò trườn tới đích

+ Bò chui (dưới dây/gậy kê cao)..

*MT7: Nhặt được các vật nhỏ bằng hai ngón tay.

- Biết dùng 2 ngón tay trở và cái để nhặt các hạt, nút, que nhỏ, viên sỏi.

- Biết phối hợp tay-mắt khi nhặt và bỏ vật vào đúng chỗ.

- Biết cầm và gấp các vật nhỏ bằng ngón tay để chơi trò chơi.

- Biết giữ và di chuyển vật bằng 2 ngón tay, trẻ có thể mở và đóng nắp chai bằng sự điều khiển của 2 ngón tay.

- Trẻ biết sử dụng hai ngón tay (cái – trở) để nhặt vật nhỏ.

- Trẻ rèn sự khéo léo, linh hoạt của các ngón tay, phát triển vận động tinh.

- Trẻ phối hợp mắt – tay để định hướng chính xác khi nhặt.

- Trẻ hứng thú, tự tin khi tham gia các hoạt động nhặt, gấp đồ vật.

- Co duỗi ngón tay, đan ngón tay

- Cầm bóp, gõ đóng đồ vật

- Đóng mở nắp có ren
- Vạch các nét nguyệt ngoạc bằng ngón tay.

* MT8: Tháo lắp, lồng được 3-4 hộp tròn, xếp chồng được 2-3 khối trụ.

Trẻ biết tháo lắp, xếp chồng được 4-5 khối trụ. Nội dung giáo dục

- Trẻ biết sử dụng đôi tay phối hợp nhịp nhàng để tháo lắp, lồng ghép các hộp tròn.
- Trẻ có khả năng xếp chồng 2–3 khối trụ một cách cân đối.
- Rèn luyện sự khéo léo của bàn tay, ngón tay, phát triển vận động tinh.
- Hình thành ở trẻ sự kiên trì, chú ý và khả năng phối hợp mắt – tay.

1.2. GD Về dinh dưỡng sức khỏe

*MT9: Thích nghi với chế độ ăn cơm nát, có thể ăn được các loại thức ăn khác nhau.

- Trẻ làm quen và thích nghi với chế độ ăn cơm nát thay cho cháo hoặc bột.
- Trẻ ăn được nhiều loại thức ăn khác nhau (rau, thịt, cá, trứng, đậu phụ...) dưới dạng băm nhỏ, nấu mềm.
- Rèn luyện kỹ năng nhai, nuốt, tạo sự hứng thú và thói quen ăn uống lành mạnh.
- Làm quen với chế độ ăn cơm nát và các loại thức ăn khác nhau.
- Trẻ bắt đầu học cách tự xúc ăn bằng thìa.

*MT11: Biết gọi người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh

- Đi bô vào những thời điểm phù hợp, biết gọi cô khi có nhu cầu đi bô. Gọi cô khi bị ướt, bẩn.
- Tập ra ngồi bô khi có nhu cầu đi vệ sinh.
- Cô trò chuyện và cho trẻ làm quen với việc rửa tay, rửa mặt

Trẻ có nhu cầu đi vệ sinh biết chủ động gọi cô hoặc người lớn để được giúp đỡ.

- Hình thành thói quen vệ sinh cá nhân văn minh, lịch sự.
- Rèn cho trẻ sự tự tin, mạnh dạn trong giao tiếp.
- Gọi cô khi bị ướt, bẩn.
- Tập ra ngồi bô khi có nhu cầu đi vệ sinh.
- Trẻ biết nhu cầu của bản thân, cảm nhận khi muốn đi tiểu hoặc đi ngoài...
- Trẻ biết sử dụng lời nói, hành động để gọi người lớn.
- Hình thành thói quen đi vệ sinh đúng lúc, đúng nơi.

* MT 12: Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (ngồi vào bàn ăn, cầm thìa xúc ăn, cầm cốc uống nước).

- Trẻ biết thực hiện một số việc tự phục vụ cơ bản trong sinh hoạt hằng ngày:
- Ngồi vào bàn ăn theo sự hướng dẫn.
- Cầm thìa xúc ăn dưới sự hỗ trợ của cô.
- Cầm cốc uống nước không bị đổ.
- Hình thành ở trẻ sự tự lập bước đầu, thói quen gọn gàng trong ăn uống.
- Phát triển vận động tinh: cử động bàn tay, phối hợp tay-mắt khi sử dụng dụng cụ.

- Luyện một số thói quen trong sinh hoạt: ăn chín, uống sôi, rửa tay bằng xà phòng, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác đúng nơi quy định.

- Tự xúc cơm ăn bằng thìa, uống nước bằng cốc.

- Tập ngồi vào bàn ăn.

- Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, uống, ngủ, đi VS.

* MT13: Biết tránh vật dụng, nơi nguy hiểm (phích nước nóng, bàn là, bếp đang đun...) khi được nhắc nhở.

- Dạy trẻ nhận biết một số vật dụng nguy hiểm: nước nóng, chậu nước ... không được phép sờ vào hoặc đến gần

- Trẻ nhận biết và gọi tên một số vật dụng, nơi nguy hiểm trong môi trường xung quanh (bếp đang đun, phích nước nóng, bàn là, xô nước, giếng...).

- Trẻ hiểu tác hại, nguy hiểm có thể xảy ra khi chạm, lại gần những vật dụng, nơi đó.

- Trẻ biết nghe lời nhắc nhở của người lớn để tránh xa các vật dụng, nơi nguy hiểm.

- Hình thành cho trẻ thói quen cảnh giác, biết tìm đến người lớn khi gặp nguy hiểm.

- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm: nước nóng, ổ điện, chậu nước ... không được phép sờ vào hoặc đến gần.

* MT 14: Biết và tránh một số hành động nguy hiểm (sờ vào ổ điện, leo trèo lên bàn, ghế...) khi được nhắc nhở.**2.** - Dạy trẻ nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh (như không leo trèo bàn ghế, lan can ...) trong khi chơi.

- Trẻ nhận biết được một số hành động nguy hiểm trong sinh hoạt hằng ngày như: sờ vào ổ điện, leo trèo lên bàn ghế, nghịch dao/kéo, chạy nhảy gần cầu thang...

- Trẻ hiểu hậu quả có thể xảy ra khi thực hiện các hành động đó (bị điện giật, ngã, chảy máu...).
- Trẻ biết nghe và làm theo lời nhắc nhở của người lớn để tránh hành động nguy hiểm.
- Hình thành cho trẻ thói quen tự bảo vệ bản thân, biết tìm đến người lớn khi gặp tình huống nguy hiểm

2. Giáo dục phát triển nhận thức:

2.1. Nhận biết tập nói:

- MT16: Chỉ/ lấy/ nói được tên đồ dùng đồ chơi quen thuộc theo yêu cầu của cô.

Nội dung giáo dục

- Trẻ biết quan sát và bắt chước một số hành động quen thuộc của người thân (ông, bà, bố, mẹ, anh chị...).
- Trẻ thể hiện lại hành động đơn giản như: chải tóc, bế em, quét nhà, cho em ăn, rửa mặt, gọi điện thoại, vỗ tay, vẫy tay chào...
- Trẻ bước đầu biết thể hiện tình cảm, thái độ qua việc bắt chước hành động (thương em, chào hỏi, giúp đỡ bố mẹ).
- Hình thành khả năng ghi nhớ, phản xạ và phát triển ngôn ngữ thông qua hành động.
- * MT 19: Chỉ /lấy/nói tên đồ dùng, đồ chơi, hoa quả, con vật quen thuộc theo yêu cầu của người lớn.
- Trẻ nhận biết và gọi tên được một số đồ dùng, đồ chơi, hoa quả, con vật quen thuộc trong môi trường sống hằng ngày.
- Trẻ biết thực hiện yêu cầu đơn giản của người lớn: chỉ, lấy hoặc nói tên đối tượng được hỏi.
- Trẻ bước đầu hình thành kỹ năng nghe – hiểu lời nói, phản ứng phù hợp với hiệu lệnh.
- Phát triển vốn từ, khả năng giao tiếp và sự tự tin.

3. Giáo dục phát triển ngôn ngữ

* MT23: Trả lời được câu hỏi đơn giản “ Ai đây? Con gì đây? Cái gì đây?”.

Trẻ biết nói được đa dạng các câu đơn: Con yêu mẹ; cháu yêu bà...

- Trẻ hiểu và trả lời được các câu hỏi đơn giản liên quan đến người, con vật, đồ vật quen thuộc.
- Trẻ biết sử dụng từ đơn hoặc cụm từ ngắn gọn để trả lời (bố, mẹ, cô giáo; con mèo, con chó; quả táo, cái cốc...).
- Phát triển kỹ năng giao tiếp, vốn từ và khả năng phản xạ ngôn ngữ.
- Hình thành sự tự tin khi được hỏi và khi tham gia trò chuyện.

+ Trả lời và đặt câu hỏi (con gì? Làm gì?...).

+ Trẻ nói được nhiều câu đơn

- Trẻ bắt đầu nói được nhiều câu đơn với cấu trúc ngắn gọn 2-4 từ. Ví dụ: Mẹ bế con, con ăn cơm, con muốn uống...

- Trẻ biết diễn đạt nhu cầu mong muốn, cảm xúc qua câu đơn giản như: Ví dụ: Con khát nước, con đói, đi ngủ....
- Trẻ biết sử dụng câu đơn để thể hiện ý nghĩ, tình cảm, mong muốn của bản thân.
- Trẻ nói được các câu đơn đa dạng về chủ đề quen thuộc: gia đình, bạn bè, đồ vật, con vật, hoạt động hằng ngày.
- Trẻ biết bày tỏ tình cảm với người thân qua lời nói: “Con yêu mẹ”, “Con yêu cô giáo”, “Cháu yêu bà”...
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, khả năng giao tiếp và sự tự tin khi diễn đạt.

* MT24. Nhắc lại được từ ngữ và câu ngắn: con vịt, vịt bơi, bé đi chơi, ...

+ Dạy trẻ phát âm các âm khác nhau. Gọi tên các đồ vật, con vật, hành động gần gũi.

+ Đọc theo, đọc tiếp cùng cô câu ngắn

- Trẻ nghe và nhắc lại được các từ ngữ, câu ngắn quen thuộc do cô hoặc người lớn nói.

- Biết phát âm rõ, đúng từ/câu theo khả năng.
- Ghi nhớ, mở rộng vốn từ và rèn kỹ năng nói.
- Hình thành thói quen giao tiếp, bắt chước lời nói trong sinh hoạt hằng ngày.
- * MT 25: Đọc tiếp tiếng cuối của câu thơ khi nghe các bài thơ quen thuộc.
- *Trẻ biết đọc rõ lời các bài thơ ngắn*
- Dạy trẻ các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, chuyện kể đơn giản theo tranh.
- + Dạy trẻ đọc theo, đọc tiếp cùng cô tiếng cuối của câu thơ.
- + *Trẻ đọc thuộc bài thơ ngắn*
- Trẻ ghi nhớ và tái hiện được tiếng cuối của câu thơ quen thuộc khi nghe cô đọc.
- Trẻ thể hiện sự chú ý lắng nghe, khả năng ghi nhớ có chủ đích.
- Rèn phản xạ ngôn ngữ, phát triển vốn từ và sự tự tin khi tham gia đọc thơ.
- Vừa đọc, vừa thể hiện cử chỉ điệu bộ của bài thơ qua các động tác đơn giản.

* Lưu ý: Đối với những trẻ khó khăn về mặt ngôn ngữ cô giáo chú ý quan tâm và động viên trẻ phát âm nhiều lần hơn.

4. Giáo dục phát triển tình cảm kỹ năng, xã hội và thẩm mỹ

- * MT29: Biểu lộ sự thích giao tiếp bằng cử chỉ, lời nói với những người gần gũi
- Trẻ biết sử dụng cử chỉ, điệu bộ để thể hiện mong muốn (chỉ tay, gật, lắc đầu...).

- Trẻ biết dùng lời nói đơn giản (từ đơn, câu 2-3 tiếng) để giao tiếp với người thân quen.
- Trẻ hứng thú tham gia trò chuyện ngắn với người lớn, cô giáo và bạn bè.
- Trẻ có thái độ vui vẻ, thích được cô trò chuyện, gọi tên, hỏi – đáp.
- Trẻ chủ động dùng cử chỉ để thu hút sự chú ý như: Vẫy tay, chỉ tay vào đồ vật, vỗ tay khi vui, đưa tay khi bế.
- Trẻ thể hiện cảm xúc qua nét mặt, ánh mắt và giọng điệu như: Cười, mếu, khóc khi cần người thân giúp đỡ.
- Trẻ biết gọi tên người thân quen thuộc: Bố ơi!, Mẹ ơi!...
- Biết đáp lại khi được gọi hoặc trò chuyện.

*MT31: Thích chơi với đồ chơi, có đồ chơi yêu thích và quan sát một số con vật.

- Tập sử dụng đồ dùng đồ chơi.
- Quan tâm đến các con vật.
- Chủ động lựa chọn đồ chơi khi đến lớp như: Xếp hình; lắp ghép, búp bê, ô tô...
- Biết cách chơi đơn giản với đồ chơi: Lăn xe, nắp hình, bấm nút...
- Trẻ có 1 hoặc vài món đồ chơi yêu thích riêng như: Gấu bông, xe, hình khối...
- Biết gọi tên đồ chơi yêu thích và nhận biết khi cô đưa ra nhiều đồ chơi, biết chỉ tay, gọi tên hoặc tìm kiếm đồ chơi yêu thích trong góc chơi.
- Biết gọi tên 1 số con vật quen thuộc, nhận biết âm thanh, đặc điểm bên ngoài con vật. Con Mèo kêu meo meo...
- Trẻ hứng thú khi chơi với đồ chơi, thích cầm nắm, khám phá.
- Trẻ có đồ chơi yêu thích, biết tìm, giữ đồ chơi đó khi muốn chơi.
- Trẻ biết quan sát một số con vật quen thuộc (mèo, chó, gà, cá, vịt...), nhận biết được hành động, âm thanh của con vật.

- Trẻ bước đầu bộc lộ cảm xúc với đồ chơi và con vật (cười, gọi, sờ, ôm...).

* MT 33: Bắt chước được một vài hành vi xã hội (bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...). Nội dung

- Thực hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...)

- Trẻ bắt chước hành động cho búp bê ăn, dùng muỗng, bình sữa, chén giả...

- Trẻ biết quan sát và bắt chước hành vi đơn giản của người lớn trong sinh hoạt hằng ngày.

- Trẻ thích tham gia trò chơi đóng vai với búp bê, đồ vật quen thuộc.

- Trẻ biết sử dụng lời nói, cử chỉ đơn giản khi bắt chước hành vi xã hội (ví dụ: “alo”, “ăn đi”, “ngủ ngoan”...).

- Trẻ có hứng thú và vui vẻ khi được khen ngợi, khuyến khích.

*MT34: Làm theo được một số yêu cầu của người lớn.

- Biết thực hiện một số quy định đơn giản ở lớp: Để đồ chơi vào đúng nơi quy định.

- Trẻ biết lắng nghe và thực hiện một số yêu cầu đơn giản của cô và người lớn gần gũi.

- Trẻ hiểu được mệnh lệnh ngắn gọn kèm theo cử chỉ, hành động minh họa.

- Trẻ vui vẻ, hợp tác khi làm theo yêu cầu.

- Trẻ bước đầu hình thành thói quen tuân thủ quy định đơn giản trong sinh hoạt hằng ngày.

* MT35: Trẻ thích nghe hát và vận động theo nhạc(giậm chân, lắc lư,vỗ tay...)

- Nghe hát, nghe nhạc , nghe âm thanh của các nhạc cụ

- Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc.
- Trẻ chăm chú lắng nghe khi cô mở nhạc hoặc hát, biết mỉm cười, vỗ tay, nhún nhẹ khi nghe nhạc.
- Bắt chước vận động của cô và bạn như: Cô vỗ tay, dậm chân, lắc lư theo nhạc.
- Trẻ hứng thú lắng nghe âm nhạc, nhận biết giai điệu quen thuộc.
- Trẻ biết kết hợp vận động đơn giản theo nhạc: giậm chân, lắc lư, vỗ tay.
- Trẻ bắt chước được một vài động tác minh họa của cô.
- Trẻ vui vẻ, tự nhiên khi tham gia hoạt động âm nhạc.

II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ:

1. Yêu cầu:

- Trẻ biết tên một số phương tiện giao thông quen thuộc: Ô tô, xe máy, xe đạp, tàu hỏa, máy bay
- Trẻ nhận biết đặc điểm đơn giản: Ô tô có bánh xe, chạy trên đường
- + Máy bay bay trên trời
- + Tàu hỏa chạy trên đường ray
- Trẻ biết tiếng kêu của từng phương tiện:
- + Ô tô: “bíp bíp”

- + Tàu hỏa: “xình xịch”
- + Xe máy: “đin..đin...đin”
- Trẻ hiểu công dụng cơ bản: Phương tiện dùng để chở người, chở hàng
- Trẻ gọi được tên phương tiện (nói 1–2 từ)
- + Trả lời được câu hỏi đơn giản:
- + “Đây là xe gì?” “Xe chạy ở đâu?”
- Phân biệt được một số phương tiện khác nhau
- Chọn đúng phương tiện theo yêu cầu: “Con lấy cho cô xe ô tô”
- Bắt chước tiếng kêu và động tác: Làm động tác lái xe, dang tay làm máy bay
- + Biết chơi với đồ chơi giao thông (xếp xe, lăn xe)
- + Nhận biết màu sắc đơn giản của xe (đỏ, xanh...)
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động
- Biết lắng nghe cô và bạn
- Có ý thức ban đầu về an toàn giao thông: Ngồi ngay ngắn khi đi xe, hông chạy ra đường
- Biết giữ gìn đồ chơi: Không ném xe, cất gọn sau khi chơi

2. Chuẩn bị:

a) Trang trí, tạo môi trường lớp học

* Môi trường trong lớp

- Trang trí lớp tháng 3 + tháng 4

- Giỗ tổ Hùng Vương 10/03/2026

- Sắp xếp các góc chơi: Bé chơi với búp bê, chơi hoạt động với đồ vật, góc vận động. Làm và bổ xung đồ dùng đồ chơi ở các góc, có đủ tên góc chơi, tên đồ dùng đồ chơi.

- Làm bổ sung đồ dùng đồ chơi vào các góc

+ Góc thao tác vai:

(T1, T2) Bé bán ô tô

(T3, T4) Cửa hàng phương tiện giao thông (Xe đạp, xe máy, ô tô...)

+ Góc chơi vận động:

(T1, T2) Bé xây đường đi.

(T3, T4) Bé làm tài xế

+ Góc hoạt động với đồ vật:

(T1, T2) Nặn bánh xe đạp, xe máy..

(T3, T4) Xem tranh phương tiện

* Môi trường ngoài lớp

Khu vực chơi an toàn, nền bằng phẳng, không trơn trượt, góc thiên nhiên có nhiều cây để trẻ quan sát

b) Đồ dùng dạy học của cô

- Trang phục, đồ dùng, đồ chơi âm nhạc, trống, phách, xắc xô, mũ
- Nam châm
- Lồng ghép các ngày lễ hội.
- Trang trí lớp lồng ghép tranh ảnh phòng chống bạo hành.
- Tranh ảnh, vật thật, tranh lô tô, đồ chơi các loại quả: Xe đạp, xe máy, ô tô, máy bay, xích lô....
- Một số bài thơ câu truyện, bài hát, đồng dao....
- Các loại bóng đồ chơi màu xanh, đỏ, dây xâu các loại quả lá,...
- Tranh chuyện, tranh thơ
- Bộ dây xâu vòng, bộ xếp hình, đất nặn
- Bộ đồ nấu ăn búp bê....
- Búp bê to, búp bê nhỏ
- Bóng to bóng nhỏ.
- Băng dính xanh.
- Chai nhựa, màu nước, giấy màu, nước...
- Rổ, các loại hạt, dây xâu, ống nút.
- Sách có bìa cứng.

- Các loại giấy, lá khô, túi cát, gói của trẻ
- Tranh ảnh, lô tô đồ chơi về các loại quả.
- Sa bàn, mô hình, tranh chuyện.

+ Sách cô làm

- Gậy thẻ đục, bóng to và nhỏ cho cô và trẻ
- Các bài hát, bài thơ, câu đố,...
- Quyển tranh thơ nhà trẻ. Sách có bìa đẹp, con rối, tranh rời.
- Bộ xâu dây. Lồng hộp tròn, lồng hộp vuông
- Xe kéo. Các loại bánh kẹo cô tự làm.
- Hộp bằng bìa cát tông làm vườn, rổ đựng, cây cô làm, máy tính, loa
- Hộp bằng bìa cát tông làm vườn, rổ đựng, cây cô làm
- Nhạc cụ như xắc xô, trống lắc , phách gõ, trống cơm...bài hát.
- Đồ dùng gia đình: Xoong bát, thìa, cốc, búp bê... dây kéo, các con vật có dây khớp,...
- Một số búp bê và các loại đồ dùng to, nhỏ khác nhau, giường chăn gối to nhỏ
- HDVDV: Hình chóp, hình vuông, hình chữ nhật, lồng hộp tròn, xe ô tô có dây kéo
- Mỗi trẻ một quả bóng nhựa(đường kính từ 5-7 cm hoặc túi cát nặng 100g
- Xắc xô cho từng trẻ.
- Đất nặn, băng, đĩa, rổ, sáp màu, giấy vẽ, giấy màu.

- Khăn mặt, chậu, xô tắm để chân.
- Cành hoa, cờ, nơ, gậy thể dục của cô và của trẻ, vòng thể dục.
- Hộp thả hình, xe kéo hình, các con thú kéo có dây, thả vòng .
- Túi hoa rau, củ, quả.

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC:

Hoạt động	Tuần	Tuần (Từ 23/03-27/03)	Tuần 2 (Từ 30/03-03/04)	Tuần 3 (Từ 06/03-10/04)	Tuần 4 (Từ 13/04-17/04)	Lưu ý
Chủ đề		Bé thích đi bằng phương tiện giao thông đường bộ	Bé thích đi bằng phương tiện giao thông đường bộ	Bé thích đi bằng phương tiện giao thông đường thủy	Bé thích đi bằng phương tiện giao thông đường thủy	
Đón trẻ Trò chuyện	1. Đón trẻ: Đón trẻ vào lớp nhẹ nhàng, thân mật, dạy trẻ chào bố chào mẹ... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh mùa hè: tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt phát ban, cách chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ theo khoa học. - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về phòng chống bạo lực học đường và xâm hại trẻ em như:					

	Không phân biệt đối xử giữa các trẻ, không quát nạt đe dọa trẻ dưới mọi hình thức... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng đảm bảo khẩu phần ăn cân đối, hợp lý theo thực đơn từng mùa. + Xem tranh ảnh , biển báo nguy hiểm về nước nóng, các vật sắc nhọn, ổ điện... - Trò chuyện với trẻ về PTGT, đặc điểm nổi bật của xe đạp, xe máy, âm thanh, tiếng còi... + Hôm nay ai đư con đi học? Con được đi bằng phương tiện gì? Con không nên chơi gần chỗ xe đạp xe máy...Con không được đi dưới lòng đường. + Cô cùng trẻ bắt chước tiếng chuông của xe đạp “kính coong”, xe máy” “bình bịch”, máy bay: “ù...ù...ù”, tiếng còi tàu: “Tu...tu...xình xịch...xình xịch” - Hướng dẫn trẻ xem tranh ảnh các PTGT. *Điểm danh: Gọi tên từng trẻ theo sổ điểm danh 2. Tắm nắng: Cô cho trẻ ra hành lang trước lớp để tắm nắng.	
TD sáng	- Hô hấp tập hít thở + ĐT tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên, đưa ra sau (kết hợp với vẩy bàn tay, nắm, mở bàn tay). - Lưng, bụng, lườn: Quay người sang trái, sang phải; Cúi người về phía trước - Chân: Ngồi xổm, chân dang sang 2 bên, nhấc cao từng chân, nhấc cao 2 chân, dang sang 2 bên, ngồi xuống, đứng lên, bật tại chỗ - Tập các bài thể dục nhịp điệu, các động tác theo độ tuổi, theo nhạc các bài hát: “Chim sẻ, tay em,	

	gà trống, bài thể dục buổi sáng...”. - Trẻ tập trên nền nhạc, tập bài “Chim sẻ, tay em, gà trống, bài thể dục buổi sáng...”. - Trẻ tập các bài thể dục nhịp điệu kết hợp dụng cụ thể dục: Vòng, gậy, cờ, nơ..... <i>Rèn kỹ năng lấy và cất dụng cụ tập thể dục ứng dụng theo phương pháp Mon</i>					
Chơi tập có chủ đích	Thứ 2	23/03 - BTPTC: Tàu hỏa - VĐCB: Bò chui dưới gậy hoặc dây kê cao . - TCVD: Nu na nu nống.	30/03 PTVĐ - BTPTC: Tay em - VĐCB: Tung bóng bằng 2 tay - TC: Chim sẻ và ô tô.	06/04 PTVĐ - BTPTC: Máy bay - VĐCB: Bé tập như chú cò (Tập đứng co 1 chân) - TC: Tập đứng co một chân.	13/04 PTVĐ - BTPTC: Tay em - VĐCB: Ném vào đích xa 70-100cm - TCVD: Một đoàn tàu.	
	3	24/03 NBTN Nhận biết xe đạp- xe máy. - TC: Đèn xanh, đèn đỏ, đèn vàng	31/03 NBTN - Nhận biết : Ô tô - tàu hỏa -TC: Chọn nhanh nói đúng	07/04 NBTN Tàu thủy, thuyền buồm - TC: “Chèo thuyền”	14/04 NBTN - Ca nô, thuyền buồm - TC: Chèo thuyền	

	4	25/03 Âm nhạc - NH: Lái ô tô. TC: Nghe âm thanh to nhỏ	01/04 Âm nhạc - DH: Em tập lái ô tô - Vận động theo nhạc: Em đi qua ngã tư đường phố	08/04 Âm nhạc - NH: Em đi chơi thuyền - TC: Nghe âm thanh to nhỏ	15/04 Âm nhạc - Vận động theo nhạc: Em đi qua ngã tư đường phố - Nghe hát: Đoàn tàu nhỏ xíu	
	5	26/03 Văn học Thơ: Xe đạp TC: Chọn tranh lô tô.	02/04 Văn học - Thơ: Con tàu -TC: Chọn tranh lô tô	09/04 Văn học - Truyện: Ai biết đứng(Phong Thu) - TC: Nhảy lò cò	16/04 Văn học - Truyện: Vì sao thỏ cụt đuôi -TC: Con thỏ	
	6	27/03 HĐVĐV -Xếp đường đi. -NH: “Lái ô tô”	03/04 HĐVĐV - Chơi với đất nặn. -TC: Đoán xem vật gì biến mất	10/04 HĐVĐV - Nặn bánh xe - NH: “Em đi chơi thuyền”	17/04 HĐVĐV - Xếp chồng xếp cạnh. -TC: Đoàn tàu nhỏ	

					xíu”	
Hoạt động (Thay thế HĐ góc)						
Chơi ở các góc	1. Góc chơi thao tác vai: (T1, T2) Bé bán ô tô (T3,T4) Cửa hàng phương tiện giao thông (Xe đạp, xe máy, ô tô..) a) Mục đích: - Trẻ biết tên: ô tô, bánh xe - Nhận biết đơn giản: ô tô dùng để đi lại - Biết cầm – đưa – nhận đồ vật - Tập nói từ đơn: “ô tô”, “mua”, “bán”, “đây” - Trẻ biết thêm: xe đạp, xe máy, ô tô					

	- Nói được 2–3 từ: “mua xe máy”, “xe đạp đây” - Biết lựa chọn đồ chơi mình thích - Hứng thú tham gia chơi - Biết chơi cùng bạn, không tranh giành b) Chuẩn bị: - Ô tô đồ chơi (to, nhiều màu sắc, an toàn) - Rổ/khay đựng xe - Bàn nhỏ làm “quầy bán hàng” - Khu ô tô – xe máy – xe đạp - Tiền đồ chơi đơn giản (có thể là giấy) c) Tiến hành: Thỏa thuận Cô nói “xúm xít, xúm xít” Các con ơi thời tiết hôm nay rất là mát mẻ, các con có muốn đi dạo chơi cùng cô không nào? Cô và trẻ vừa đi vừa hát bài hát: “Đi chơi”. Cô lần lượt dẫn trẻ đến các góc chơi, dẫn đến đâu cô mời trẻ vào chơi góc chơi đó luôn. Tôi chào các bác, các bác đang làm gì đấy? À, các bác đang bán ô tô, cửa hàng mình có nhiều xe	
--	---	--

không? Tôi muốn mua một chiếc ô tô, các bác bán cho tôi nhé? Cô giáo giả vờ chọn xe rồi hỏi giá, Cô đưa tiền đồ chơi và nói: “Cô cảm ơn các bác”.

Sang tuần 3, tuần 4. Cô nói: “Hôm nay cửa hàng mình bán những gì nhỉ? Trẻ kể: “Có xe đạp, xe máy, ô tô ạ”. Cô giáo hỏi thêm: “Xe này dùng để làm gì?” Trẻ nói: “Để đi ạ”. Cô giáo khuyến khích trẻ mời chào: “Cô ơi mua xe đi ạ”, đồng thời hướng dẫn trẻ biết đưa – nhận hàng, nói lời cảm ơn. Trong suốt quá trình chơi, cô giáo quan sát, gợi mở, giúp trẻ mạnh dạn giao tiếp, biết gọi tên phương tiện và thể hiện vai chơi một cách tự nhiên, vui vẻ.

2. Góc chơi vận động: (T1, T2) Bé xây đường đi.

(T3, T4) Bé làm tài xế

a) Mục đích:

- Trẻ biết đường đi dành cho các phương tiện (đường thẳng, đường cong đơn giản)
- Nhận biết một số phương tiện: ô tô, xe máy
- Rèn vận động tinh (xếp, đặt khối)
- Trẻ biết công việc của tài xế (lái xe, chở khách)
- Nhận biết hành động: lên xe, ngồi, đi

	- Biết phối hợp tay – mắt - Biết chơi cùng bạn - Hứng thú tham gia hoạt động - Biết giữ gìn đồ chơi b) Chuẩn bị: - Khối gỗ, khối nhựa, hộp xếp hình - Ô tô đồ chơi, xe tải nhỏ - Thảm hoặc bìa làm nền đường - Một số biển báo đơn giản (tranh vẽ) c) Tiến hành: Tôi chào các bác, các bác đang làm gì đây?” “À, các bác đang xây đường đi cho xe chạy đúng không nào? cô hướng dẫn trẻ dùng các khối gỗ xếp thành con đường dài, có đoạn thẳng, đoạn cong. Trẻ vừa xếp vừa quan sát, cô gợi ý: “Đường này có đủ rộng để xe chạy chưa nhỉ?”. Sau khi hoàn thành, trẻ lấy ô tô đồ chơi và cho xe chạy trên đường mình vừa xây, miệng bắt chước tiếng xe “bim bim”. Cô khuyến khích: “Xe chạy khéo quá, không bị rơi ra ngoài đường rồi!”.	
--	---	--

Sang tuần 3 và tuần 4, Cô hỏi: “Hôm nay ai muốn làm tài xế nào?”. Trẻ cầm vô lăng và giả vờ lái xe. Cô hướng dẫn trẻ đi theo đường đã tạo sẵn, biết dừng lại khi có hiệu lệnh. Trẻ vừa đi vừa phát ra âm thanh “bíp bíp”, “tu tu” rất thích thú. Cô nói nhẹ nhàng: “Tài xế lái xe phải cẩn thận, đi đúng đường nhé!”.

c) Góc hoạt động với đồ vật: Xâu hạt, Xếp các khối nhựa thành vườn cây ăn

3. Góc hoạt động với đồ vật:

(T1, T2) Nặn bánh xe đạp, xe máy..

(T3, T4) Xem tranh phương tiện

a) Mục đích

- Trẻ biết bánh xe có dạng hình tròn
- Nhận biết một số phương tiện: xe đạp, xe máy
- Biết lăn tròn, ấn dẹt đất nặn
- Rèn vận động tinh (tay, ngón tay)
- Hứng thú tham gia hoạt động

	- Biết giữ gìn đồ dùng - Trẻ nhận biết và gọi tên: xe đạp, xe máy, ô tô - Biết đây là các phương tiện giao thông - Tập bán hàng – mua hàng đơn giản - Phát triển ngôn ngữ: “mua”, “bán”, “xe”, “đây” - Mạnh dạn giao tiếp - Biết chơi cùng bạn b) Chuẩn bị: - Đất nặn mềm, an toàn cho trẻ - Bảng nặn, khăn lau tay - Mẫu bánh xe (cô nặn sẵn) - Đồ chơi xe đạp, xe máy để quan sát - Nhạc nhẹ tạo không khí - Các loại xe đồ chơi (xe đạp, xe máy, ô tô) - Bàn làm “cửa hàng”	
--	---	--

	- Rổ, giỏ, tiền đồ chơi - Biển “Cửa hàng xe của bé” c) Tiến hành: Tôi chào các bác, các bác đang làm gì đây?À, các bác đang nặn bánh xe cho xe đạp, xe máy đúng không nào?. Cô hướng dẫn trẻ lấy đất nặn, vo tròn, ấn dẹt để tạo thành bánh xe. Cô làm mẫu chậm rãi, vừa làm vừa nói: “Vo tròn này, ấn nhẹ này, thành bánh xe rồi”. Trẻ hào hứng làm theo, cô đi từng nhóm quan sát và khen: “Bánh xe của bác đẹp quá”, “BẠN này nặn khéo lắm”. Sang tuần 3 và tuần 4, cô chuyển sang hoạt động xem tranh phương tiện. Cô lại gần và hỏi: “Các bác đang xem gì thế?” Trẻ chỉ vào tranh và nói: “Ô tô”, “Xe máy”. Cô gợi mở: “Đây là xe gì? Xe chạy ở đâu?” rồi giải thích đơn giản để trẻ hiểu. Trẻ được quan sát, gọi tên và bắt chước tiếng kêu của các phương tiện như “bíp bíp”, “bình bịch”. - Cô quan sát trẻ chơi ở các góc và hướng trẻ có sự giao lưu giữa các góc chơi, giúp đỡ trẻ khi trẻ cần sự trợ giúp và xử lý kịp thời các tình huống . Kết thúc: Cứ như thế cô tới các góc chơi còn lại để hướng dẫn trẻ. Cô lần lượt dẫn trẻ ở các góc phụ về góc chơi chính để nhận xét, cô tuyên dương các trẻ chơi tốt và động viên các trẻ khác lần chơi sau cố gắng chơi tốt hơn.	
--	--	--

Ăn, ngủ, vệ sinh, ăn phụ	1. Ăn - Cô chuẩn bị bàn ăn, đĩa và khăn ăn, khăn trải bàn và đeo yếm ăn cho trẻ. - Cô giới thiệu tên món ăn, nhắc trẻ như mời cô, mời bạn khi vào bữa ăn. Động viên, khuyến khích trẻ ăn hết suất ăn của mình. Nhắc trẻ: Ho hắt hơi trong khi ăn phải lấy tay che miệng, không nói chuyện khi ăn, nhai kĩ thức ăn trước khi nuốt. - Sau khi trẻ ăn xong nhắc trẻ không được nô đùa chạy nhảy, súc miệng, đi vệ sinh và chuẩn bị đi ngủ. - Khi ăn xong cô rèn trẻ cất ghế vào đúng nơi quy định 2. Ngủ - Cô chuẩn bị chỗ ngủ cho trẻ, nhắc trẻ đi lấy gối, cô sắp xếp vị trí nằm thích hợp. Cô đảm bảo quan sát trẻ khi ngủ, không gian yên tĩnh, thoáng mát cho trẻ ngủ ngon giấc. Đánh thức trẻ nhẹ nhàng sau khi hết giờ ngủ. - Cô vệ sinh trước khi ăn và cho trẻ súc miệng uống nước sau khi ăn. - Trẻ ngủ đủ giấc và đảm bảo an toàn cho trẻ. 3. Vệ sinh:	
---------------------------------	---	--

	- Rèn nề nếp thói quen cho trẻ trước khi ăn cơm rửa mặt, rửa tay. Cô lau miệng, cho trẻ súc miệng sau khi ăn xong. Sau đó cô cho trẻ đi vệ sinh sạch sẽ trước khi đi ngủ. 4. Ăn phụ: Cô kê bàn ghế cho trẻ ngồi ngay ngắn sau đó cô rót sữa ra cốc rồi chia cho trẻ.					
Chơi – Tập buổi chiều	Thứ 2	- Chơi với đất nặn .	- Trò chuyện với trẻ về PTGT (tàu hỏa)	- Trò chuyện về tàu thủy:	- TC: Chi chi chành chành.	
	3	- TC: Chim và ô tô.	- NH: Em đi qua ngã tư đường phố.	- Chơi trò chơi: Chèo thuyền.	- Rèn nề nếp vệ sinh.	
	4	- NH: Lái ô tô.	- Thơ: Xe chữa cháy	- Xem tranh một số loại phương tiện giao thông.	- Xem tranh một số loại phương tiện giao thông.	
	5	- Xem tranh ảnh về xe đạp xe máy	- Tập làm ô tô tải từ vỏ sữa (ứng dụng phương pháp steam)	- TC: Qua suối.	- Nghe hát: Đèn xanh đèn đỏ.	
	6	- Ôn tập buổi sáng	- Chọn đồ chơi to-nhỏ.	- Biểu diễn văn nghệ.	- Biểu diễn văn nghệ	

IV. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG:

Tuần 1: Bé thích đi bằng phương tiện giao thông đường bộ

Thực hiện từ ngày 23/03-27/03/2026

Thứ 2 ngày 23 tháng 03 năm 2026

**Đón trẻ,
tắm nắng,
TD sáng**

1. Đón trẻ:

- Đón trẻ vào lớp nhẹ nhàng, thân mật, dạy trẻ chào bố chào mẹ...
- Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh mùa hè: tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt phát ban, cách chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ theo khoa học.
- Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về phụng chống bạo lực học đường và xâm hại trẻ em như: Không phân biệt đối xử giữa các trẻ, không quát nạt đe dọa trẻ dưới mọi hình thức...
- Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng đảm bảo khẩu phần ăn cân đối, hợp lí theo thực đơn từng mùa.
- Trò chuyện với trẻ về nội dung của chủ đề: PTGT, đặc điểm nổi bật của xe đạp, xe máy, âm thanh, tiếng còi...
- + Hôm nay ai đưa con đi học? Con được đi bằng phương tiện gì? Con không nên chơi gần chỗ xe đạp xe máy...Con không được đi dưới lòng đường.
- + Cô cùng trẻ bắt chước tiếng chuông của xe đạp“kính coong”, xe máy” “bình bịch”
- Cho trẻ tô màu PTGT.
- Hướng dẫn trẻ xem tranh ảnh các PTGT.
- *Điểm danh: Cô gọi tên từng trẻ

	2. Tắm nắng: Cô cho trẻ ra hành lang trước lớp để tắm nắng. 3. Thể dục sáng: Theo tuần			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HĐ của cô	ĐKHD của trẻ
Chơi tập có chủ đích PTVD BTPTC: Tàu hỏa VĐCB: Bò chui dưới gậy hoặc dây kê cao . TCVD : Nu na nu nống.	- Kiến thức: Trẻ biết tên bài tập, tập theo hướng dẫn của cô. + Biết làm theo hiệu lệnh của cô. + Thông qua tr chơi giúp trẻ phát triển ngôn ngữ. + Biết b kết hợp tay nọ chân kia mắt nhìn thẳng về	- Dây (gậy) - Trẻ khỏe mạnh.	1. Ôn định gây hứng thú Cô và trẻ đứng xúm xít bên nhau, cô trò chuyện với trẻ: Các con ơi! Cô đố chúng mn biết để cho cơ thể của chúng mn luôn luôn khỏe mạnh th hàng ngày các con phải làm gì? Phải làm gì vậy các con? À đúng rồi! Các con nhớ là phải thường xuyên tập thể dục để cho cơ thể của chúng ta được phát triển toàn diện.Trước khi tập các bài thể dục bây giờ cô con mn sẽ làm cho cơ thể được nóng dần lên nhé. 2. Nội dung : a) Khởi động : Cô và trẻ xoay cổ bàn tay và bàn chân, làm một số động tác đơn giản rồi đứng lại thành vòng tròn để tập bài tập phát triển chung. b)Trọng động	Trẻ lắng nghe Trẻ làm tàu

	phía trước. - Kỹ năng: Nhằm giúp trẻ có thói quen tập thể dục. +Trẻ mạnh dạn tự tin lên tập. + Rèn phản xạ nhanh theo hiệu lệnh. + Rèn luyện phát triển cơ tay, chân, tập phối hợp và kiểm soát vận động. + Rèn luyện kỹ năng tập chung chú ý, kỹ năng		* Hoạt động 1: BTPTC: Tàu hỏa Trẻ đứng thành hàng 1, trẻ đứng đầu lam đầu tàu, các trẻ sau làm toa tàu. Trước khi chơi, trẻ có thể hát bài: “Một đoàn tàu”. Trẻ giả làm tiếng còi tàu hú và đoàn tàu hỏa bắt đầu chuyển bánh, lúc đầu, tàu chạy chậm, sau tăng dần tốc độ và cuối cùng là chạy nhanh. Khi “tàu”chạy phát ra tiếng kêu: “xình...xịch”, còi kêu “tu...tu”để báo hiệu. Khi nghe cô nói: “Tàu chuẩn bị vào ga”, “tàu”chạy chậm dần rồi từ từ dừng hẳn. Khi tàu dừng lại sẽ phát ra tiếng kêu “xì ...xì”. Trẻ tản ra sân hái hoa, trái cây ...Khi nghe tiếng còi tàu báo hiệu trẻ đứng lại vào hàng và đoàn tàu lại bắt đầu chuyển bánh (4-5lần). * Hoạt động 2: VĐCB: Bò chui dưới gậy hoặc dây kê cao . - Cô làm mẫu lần 1 không nói cách bò và cô giới thiệu tên bài vận động. - Cô làm mẫu 2 lần. + Cô giải thích chi tiết: Cô dùng dây căng hoặc dùng gậy nhỏ, dài kê cao cách mặt đất khoảng 50cm, cô đi từ chỗ đứng của mình đến vạch xuất phát, khi có hiệu lệnh “chuẩn bị” thì cô đặt tay trước vạch xuất phát quỳ 2 chân xuống. Khi bò cô bò kết hợp chân	cùng cô Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe cô làm mẫu. Trẻ lắng nghe
--	---	--	---	--

	nghe, biết tham gia vào các hoạt động. - Thái độ: Hứng thú tham gia tập và chơi.	nọ tay kia, cô bò tới chỗ công chui và cúi đầu xuống bò chui qua công chui, không chạm vào công. Khi đã bò qua cô đứng lên đi về chỗ. (Gọi 1 trẻ khá nhất lên vận động). -Trẻ thực hiện: Cô lần lượt để trẻ lên bò, trườn nối tiếp nhau. Trong khi trẻ chơi cô động viên khuyến khích trẻ và cô chú ý sửa sai cho trẻ. Cô giúp trẻ yếu tập được nhiều lần hơn. - Cùng cô: Cô hỏi trẻ + Bài vận động. + Trẻ lên vận động lại. - NX sau khi chơi . GD trẻ: Các con ạ, chúng mình đến trường được học và chơi cùng nhau nên các con nhớ là phải đoàn kết không được tranh giành đồ chơi của nhau và hôm nay các con đều là những người rất giỏi rất tài năng, cô khen cả lớp chúng mình nào. * Hoạt động 3: TCVD: Nu na nu nống. - Cô giới thiệu tên bài vận động, cách chơi , luật chơi. - Cô tham gia chơi cùng trẻ. Trong khi trẻ chơi cô quan sát, động viên khuyến khích trẻ chơi.	Cá nhân 1 trẻ lên bò. Trẻ thực hiện . Trẻ lắng nghe. Trẻ tham gia chơi cùng cô .
--	--	---	--

			- NX sau khi chơi. c) Hồi tĩnh: - Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập khoảng 1- 2 phút. 3. Kết thúc: Cô và trẻ nhẹ nhàng đi ra ngoài	Trẻ đi và ra ngoài cùng cô.
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi - Tập buổi chiều Chơi với đất nặn	- Luyện tập cơ ngón tay, cơ bàn tay.	- Đất nặn cô đã nhào sẵn, báng.	- Cô lấy khối đất nặn đặt trên bàn và cho trẻ xem, cô hỏi và gợi ý cho trẻ làm quen với từ đất nặn. Cô bóp đất nặn trước mặt trẻ và cho trẻ bóp theo cô. Tiếp theo cho trẻ bẻ, véo ra thành những mẫu nhỏ rồi gộp và nhào lại. Có thể hướng dẫn và hỗ trợ trẻ cùng cô tạo ra một sản phẩm đơn giản nào đó, ví dụ “Cái vòng hoặc cái bánh”	Trẻ lắng nghe và quan sát Trẻ chơi cùng cô
	- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:			
Đánh giá trẻ cuối ngày				

	 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: Biện pháp khắc phục:
--	--

Thứ 3 ngày 24 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, TD sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp nhẹ nhàng, thân mật, dạy trẻ chào bố chào mẹ... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh mùa hè: tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt phát ban, cách chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ theo khoa học. - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về phụng chống bạo lực học đường và xâm hại trẻ em như: Không phân biệt đối xử giữa các trẻ, không quát nạt đe dọa trẻ dưới mọi hình thức... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng đảm bảo khẩu phần ăn cân đối, hợp lí theo thực đơn từng mùa. - Trò chuyện với trẻ về nội dung của chủ đề: PTGT, đặc điểm nổi bật của xe đạp, xe máy, âm thanh, tiếng còi... + Hôm nay ai đưa con đi học? Con được đi bằng phương tiện gì? Con không nên chơi gần chỗ xe đạp xe máy...Con không được đi dưới lòng đường. + Cô cùng trẻ bắt chước tiếng chuông của xe đạp “kính coong”, xe máy” “bình bịch” - Cho trẻ tô màu PTGT. - Hướng dẫn trẻ xem tranh ảnh các PTGT. * Điểm danh: Gọi tên từng trẻ theo sổ điểm danh
---	--

	2. Tắm nắng: Cô cho trẻ ra hành lang trước lớp để tắm nắng.			
	3. Thể dục sáng: Theo tuần			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	DKHD của trẻ
Chơi tập có chủ đích <u>NBTN</u> NBTN : Xe đạp, xe máy. TC: Đèn xanh, đèn đỏ, đèn vàng	- Kiến thức: Trẻ nhận biết và gọi đúng tên PTGT: Xe đạp, xe máy. - Kỹ năng: Quan sát và gọi tên các bộ phận chi tiết. - Thái độ: Hứng thú học và chơi.	Tranh lô tô xe đạp, xe máy..., nhạc bài hát”Tập lái ô tô”.	1. Gây hứng thú: - Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề PTGT vào bài Cô nói: Sáng nay ai đưa con đi học? Bố mẹ cho con đi học bằng phương tiện gì? + Xe đạp, xe máy ...đi ở đâu? À, để biết xe đạp xe máy đi ở đâu thì chúng mình chú ý lên đây cùng tìm hiểu với cô nhé. 2. Nội dung: * Hoạt động 1: NBTN : Xe đạp, xe máy. - Cô đưa hình ảnh chiếc xe đạp ra cho trẻ xem. Sau đó cô đàm thoại: + Đây là cái gì? Cô hỏi cả lớp 2- 3 lần. Gọi cá nhân từng trẻ nói. Sau đó cô hỏi trẻ: + Xe đạp có những gì?	Trẻ lắng nghe và trò chuyện cùng cô. <

		+ Cô chỉ vào từng bộ phận và đặt câu hỏi: Đây là cái gì? + Xe đạp đi ở đâu? + Xe đạp kêu như thế nào? + Xe đạp dùng để làm gì?... Cô nói cho trẻ biết đặc điểm của cái xe đạp và cô hỏi lại cả lớp 2- 3 lần nữa: Đây là cái gì? Tương tự với chiếc xe máy. - Cô đưa hình ảnh chiếc xe máy ra để giới thiệu cho trẻ. Sau đó cô trò chuyện: + Đây là cái gì? Cô hỏi cả lớp 2- 3 lần. Gọi cá nhân từng trẻ nói. Sau đó cô hỏi trẻ: + Xe máy có những gì? + Xe máy đi ở đâu? + Xe máy kêu như thế nào? + Xe máy dùng để làm gì?... Cô nói cho trẻ biết đặc điểm của cái xe đạp và cô hỏi lại cả lớp 2- 3 lần nữa: Đây là cái gì?	Trẻ suy nghĩ trả lời Trẻ lắng nghe. Trẻ chú ý quan sát Trẻ suy nghĩ trả lời. Trẻ trả lời theo ý hiểu. Trẻ suy nghĩ trả lời.
--	--	--	---

			- GD: Các con ơi! Khi tham gia giao thông các con phải chấp hành đúng luật lệ giao thông đường bộ là đi bên phải đường, đội mũ bảo hiểm khi ngồi xe máy và khi đi ra đường phải có người lớn đi cùng. * Hoạt động 2: TC: Đèn xanh, đèn đỏ, đèn vàng - Cô giới thiệu chơi trò chơi “Đèn xanh, đèn đỏ, đèn vàng” Cô cầm ba thẻ xanh, đỏ, vàng ra và nói cho trẻ biết khi tham gia giao thông phải quan sát chú ý gặp tín hiệu đèn vàng thì các con đi chậm lại, cô nói đèn đỏ các con dừng lại, khi có tín hiệu màu xanh các con tiếp tục đi tiếp. - Cô hướng dẫn, động viên, khuyến khích trẻ chơi 3. Kết thúc: Cô nhận xét tiết học rồi cho trẻ ra ngoài.	Trẻ lắng nghe. Trẻ chơi trò chơi. Trẻ ra ngoài.
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi - Tập buổi chiều -TC: Chim và ô tô	- Rèn luyện phản xạ nhanh, khả năng chạy nhanh của trẻ.	- Sân chơi, trẻ khỏe mạnh, vòng thể dục...	- Cô trò chuyện với trẻ về các loại PTGT, cô đàm thoại: + Thế bây giờ các con có muốn làm chú lái ô tô không ? + Các con cùng cô chơi một trò chơi nhé! Bây giờ cô sẽ làm người lái ô tô (Cầm vòng giả làm tay lái), một cô khác và trẻ làm “chim” đang dạo chơi và ăn trên sàn. Bỗng ô tô đi đến kêu pim... pim... “chim” tránh “ô tô”, “ô tô” đi khỏi , “chim” trở lại ăn. Sau mỗi lần chơi cô động viên, khuyến khích trẻ chơi.	Trẻ quan sát

	phục:
--	-------------------------------

Thứ 4 ngày 25 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, TD sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp nhẹ nhàng, thân mật, dạy trẻ chào bố chào mẹ... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh mùa hè: tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt phát ban, cách chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ theo khoa học. - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về phng chống bạo lực học đường và xâm hại trẻ em như: Không phân biệt đối xử giữa các trẻ, không quát nạt đe dọa trẻ dưới mọi hình thức... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng đảm bảo khẩu phần ăn cân đối, hợp lí theo thực đơn từng mùa. - Trò chuyện với trẻ về nội dung của chủ đề: PTGT, đặc điểm nổi bật của xe đạp, xe máy, âm thanh, tiếng còi... + Hôm nay ai đưa con đi học? Con được đi bằng phương tiện gì? Con không nên chơi gần chỗ xe đạp xe máy...Con không được đi dưới lòng đường. + Cô cùng trẻ bắt chước tiếng chuông của xe đạp “kính coong”, xe máy” “bình bịch” - Cho trẻ tô màu PTGT.
---	--

	bài hát, lắng nghe cô hát. - Thái độ: Biết làm theo yêu cầu của cô. GD trẻ khi ngồi trên xe không đùa nghịch.	* Hoạt động 1: Nghe hát: Lái ô tô. - Cô hát, giới thiệu tên tác giả, tác phẩm. - Cô hát đúng nhịp kết hợp cử chỉ và tự chuyện về bài hát: Em bé trong bài hát muốn tập lái ô tô để sau này lớn biết lái xe đón cô . Cô hỏi trẻ : + Bài hát tên gì? + Bài hát do ai sáng tác? + Em bé lái cái gì? + Em bé lái ô tô đi đâu? + Bài hát có hay không? + Các con có muốn hát cùng cô không nào? - Cô cho trẻ nghe băng đài và khuyến khích trẻ hát theo băng . - Thế bây giờ các con có muốn làm ca sĩ không? + Cả lớp - Cá nhân trẻ lên hát. Trong khi trẻ hát cô kịp thời sửa sai và khuyến khích trẻ hát đúng lời ca và nhịp điệu. - Cô và trẻ hát lại bài hát.	nghe cô hát. Trẻ suy nghĩ trả lời. Trẻ trả lời theo ý hiểu. Trẻ hát cùng cô. Trẻ lên hát.
--	---	--	--

			- GD: Các con ơi! Khi chúng mình tham gia giao thông phải chấp hành đúng luật lệ giao thông đường bộ nhé. * Hoạt động 2: TC: Âm thanh to - nhỏ Cô giới thiệu tên và luật chơi: Cô cho trẻ giấu một đồ vật. Một trẻ bịt mắt đi tìm. Các trẻ khác vỗ tay nhỏ. Khi trẻ đến gần chỗ giấu vật, các trẻ khác vỗ tay to lên. 3. Kết thúc: Cô nhận xét và cho trẻ ra ngoài.	Trẻ lắng nghe. Trẻ chơi trò chơi. Trẻ đi ra ngoài.
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi - Tập buổi chiều Nghe hát “ Lũ « t » ” .	- Trẻ nhớ tên bài, trẻ có thể hát cùng cô một vài từ.	- Dụng cụ âm nhạc.	- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề + Hàng ngày ai đưa con đi học? + Bố mẹ đưa con đi bằng phương tiện gì ? + Xe đạp là phương tiện giao thông đường gì? + Giao thông đường bộ có những loại xe gì? + Pim...pim là tiếng kêu của phương tiện gì? Có một bài hát rất hay nói về loại phương tiện này đấy! - Cô hát cho trẻ nghe 2 lần - Cho trẻ hát cùng cô: Cá nhân- nhóm- tổ- tập thể.	Trẻ lắng nghe Trẻ trả lời câu hỏi Trẻ hát cùng

	phục:
--	-------------------------------

Thứ 5 ngày 26 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, TD sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp nhẹ nhàng, thân mật, dạy trẻ chào bố chào mẹ... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh mùa hè: tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt phát ban, cách chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ theo khoa học. - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về phụng chống bạo lực học đường và xâm hại trẻ em như: Không phân biệt đối xử giữa các trẻ, không quát nạt đe dọa trẻ dưới mọi hình thức... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng đảm bảo khẩu phần ăn cân đối, hợp lí theo thực đơn từng mùa. - Trò chuyện với trẻ về nội dung của chủ đề: PTGT, đặc điểm nổi bật của xe đạp, xe máy, âm thanh, tiếng còi... + Hôm nay ai đưa con đi học? Con được đi bằng phương tiện gì? Con không nên chơi gần chỗ xe đạp xe máy...Con không được đi dưới lòng đường.
---	--

	+ Cô cùng trẻ bắt chước tiếng chuông của xe đạp“kính coong”, xe máy” “bình bịch” - Cho trẻ tô màu PTGT. - Hướng dẫn trẻ xem tranh ảnh các PTGT. * Điểm danh: Gọi tên từng trẻ theo sổ điểm danh 2. Tắm nắng: Cô cho trẻ ra hành lang trước lớp để tắm nắng. 3. Thể dục sáng: Theo tuần			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	DKHD của trẻ
Chơi tập có chủ đích <u>Văn học</u> Thơ : Xe đạp TC: Chọn tranh lô tô.	- Kiến thức: Trẻ biết tên bài thơ và hiểu nội dung bài thơ. - Kỹ năng: Biết trả lời câu hỏi to, rõ ràng, luyện cho trẻ đọc diễn	- Tranh thơ	1. Gây hứng thú . - Cô cho trẻ chơi trò chơi: Bánh xe. - Cô nói: + Bánh xe to: Đầu các ngón tay của hai bàn tay chạm vào nhau. + Bánh xe nhỏ: Đầu ngón tay cái chạm vào đầu ngón tay trỏ trong một bàn tay. Đếm xem nào: Một, hai, ba, bốn bánh(ngón tay trỏ bên phải chỉ vào các ngón tay trái và đếm) Cô hỏi trẻ: Xe ế có hai bánh?	Trẻ chơi tự chơi. Trẻ trả lời câu hỏi]

	cảm. - Thái độ: Hứng thú học và chơi.	+ Tiếng chuông xe đạp kêu như thế nào? - À, đúng rồi. Có một nhà thơ đã miêu tả hình ảnh chiếc xe đạp rất đẹp, rất ý nghĩa qua bài thơ “Xe đạp” bây giờ chúng mình chú ý nghe cô đọc bài thơ nhé ! 2. Nội dung: * Hoạt động1: Thơ : Xe đạp - Cô đọc diễn cảm, giới thiệu tác giả, tác phẩm . - Cô đọc diễn cảm có dùng tranh minh hoạ và trò chuyện về bài thơ: Bài thơ nói về chiếc xe đạp rất là thân thiết với chúng ta, chiếc xe đi khắp mọi nơi, chở được mọi thứ, khi nào cần là có xe luôn. Cô trò chuyện với trẻ: Cô vừa đọc cho chúng mình nghe bài thơ gì? + Bài thơ nói về cái gì? + Nó chạy như thế nào? + Xe đạp đi những đâu? + Xe đạp chở gì? + Bé có thích không? + Bài thơ có hay không?	Trẻ lắng nghe. Trẻ lắng nghe cô đọc thơ. Trẻ suy nghĩ trả lời. Trẻ trả lời theo ý hiểu.
--	---	---	---

			+ Các con có muốn đọc thơ cùng cô không nào? - Cho trẻ đọc: Tập thể. Cá nhân Trong khi trẻ đọc cô sửa sai, lưu ý các từ cho trẻ: Thân thiết, chờ người. - Cho trẻ đọc lại 1 lần nữa. - GD: Các con nhớ chấp hành đúng luật lệ giao thông đường bộ khi tham gia thông, về nhà các con nhớ đọc thơ cho ông bà, bố mẹ cùng nghe nhé! * Hoạt động 2: TC: Chọn tranh lô tô. Cô đưa tranh lô tô ra hướng dẫn trẻ chơi. Cô gọi tên phương tiện nào thì trẻ gior lô tô phương tiện đó ra. Trong khi trẻ chơi cô luôn động viên khuyến khích trẻ chơi hứng thú hơn. 3. Kết thúc: Cô và trẻ cùng vận động bài: “ Lái ô tô” và đi ra ngoài.	Trẻ lắng nghe . Trẻ tham gia chơi cùng cô Trẻ vận động và ra ngoài cùng cô.
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi - Tập buổi chiều Xem tranh	- Trẻ biết tên gọi và một vài đặc điểm	- Tranh vẽ xe đạp, xe	- Cô và trẻ hát bài “Em đi qua ngã tư đường phố”. - Cô trò chuyện với trẻ:+ Cô vừa hát bài hát gì ?	Trẻ lắng nghe

ảnh về xe đạp xe máy	nổi bật của xe đạp, xe máy.	máy.	+Trong bài hát nói về ptgt đường gì? + Con nào đứng lên kể có những loại phương tiện giao thông gì? + Các con nhìn lên đây xem trên tay cô Thơm cầm bức tranh vẽ về cái gì? - Xem tranh xe đạp, cô đàm thoại: + Đây là xe gì ? + Xe đạp đi ở đâu? + Xe đạp kêu như thế nào? + Xe đạp dùng để làm gì? - Xem tranh xe máy, cô đàm thoại: + Đây là xe máy gì ? + Xe máy đi ở đâu? + Xe máy kêu như thế nào? + Xe máy dùng để làm gì? GD trẻ: Chấp hành đúng luật lệ giao thông đường bộ.	Trẻ trả lời câu hỏi
	- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc:			

Đánh giá trẻ cuối ngày	
	
	- Kiến thức, kỹ năng:
	
	
	
	
	
	
	
	
	
	
	
	
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:	
.....	
.....	
Biện pháp khắc phục:	
.....	
.....	

**Đón trẻ,
tắm nắng,
TD sáng**

1. Đón trẻ:

- Đón trẻ vào lớp nhẹ nhàng, thân mật, dạy trẻ chào bố chào mẹ...
 - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh mùa hè: tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt phát ban, cách chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ theo khoa học.
 - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về phng chống bạo lực học đường và xâm hại trẻ em như: Không phân biệt đối xử giữa các trẻ, không quát nạt đe dọa trẻ dưới mọi hình thức...
 - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng đảm bảo khẩu phần ăn cân đối, hợp lí theo thực đơn từng mùa.
 - Trò chuyện với trẻ về nội dung của chủ đề: PTGT, đặc điểm nổi bật của xe đạp, xe máy, âm thanh, tiếng còi...
 - + Hôm nay ai đưa con đi học? Con được đi bằng phương tiện gì? Con không nên chơi gần chỗ xe đạp xe máy...Con không được đi dưới lòng đường.
 - + Cô cùng trẻ bắt chước tiếng chuông của xe đạp“kính coong”, xe máy” “bình bịch”
 - Cho trẻ tô màu PTGT.
 - Hướng dẫn trẻ xem tranh ảnh các PTGT.
 - * Điểm danh: Gọi tên từng trẻ theo sổ điểm danh
- 2. Tắm nắng:** Cô cho trẻ ra hành lang trước lớp để tắm nắng.

3. Thẻ đục sáng: Theo tuần

Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	DKHD của trẻ
Chơi tập có chủ đích <u>HĐVĐV</u> HĐVĐV: Xếp đường đi Nghe hát: Lái ô tô	- Kiến thức: Trẻ biết xếp các khối liền cạnh, khít nhau. Biết gọi tên đường đi	- Đồ dùng: Rổ đựng, các khối hình chữ nhật, hình vuông. - Mẫu xếp chồng xếp cạnh.	1. Ôn định tổ chức: Cô cho trẻ làm đoàn tàu và đi tham quan các góc chơi, sau đó cô và trẻ dừng lại góc thư viện của bé để xem tranh về PTGT. Cô hỏi: + Trong tranh có những PTGT gì? + Xe đạp xe máy... đi ở đâu? + Các con có muốn làm ra những con đường thật đẹp để ô tô, xe đạp, xe máy đi không nào? Bây giờ các con nhẹ nhàng đi về chỗ ngồi để chúng mình cùng thiết kế ra con đường đi thật đẹp nhé! 2. Nội dung: * Hoạt động 2: - Cô làm mẫu lần 1 không nói. - Cô làm mẫu: Cô lấy 1 khối gỗ HCN màu đỏ cô đặt xuống, cô lại lấy tiếp 1 khối gỗ hình chữ nhật màu xanh(hoặc màu đỏ)cô xếp cạnh khối hình chữ nhật mà cô vừa xếp, cứ như thế cô xếp tiếp những khối chữ nhật sao cho các khối xếp khít lại với nhau... Thế là cô đã tạo ra con đường để xe đạp, xe máy, ô tô đi rồi đấy. các con nhìn thấy con đường này có đẹp không?	Trẻ làm đoàn tàu và đi tham quan . Trẻ suy nghĩ trả lời. Trẻ lắng nghe. Trẻ chú ý quan sát cô làm mẫu.

			+ Cô đang làm gì đấy? + Cô xếp đường để làm gì? - Cho trẻ thực hiện: Cô quan sát, hướng dẫn, đàm thoại cùng trẻ. + Con đang làm gì đấy? + Con xếp đường để làm gì? - Cho trẻ nhận xét sản phẩm của nhau và cô nhận xét động viên khen gọi trẻ. - GD: Khi các con tham gia giao thông đi trên đường các con nhớ đi bên phải đường chấp hành đúng luật lệ giao thông nhé! * Hoạt động 2: Cô cho trẻ nghe bài hát “Lái ô tô” 3. Kết thúc: Cô và trẻ ra ngoài	Trẻ suy nghĩ trả lời. Trẻ trả lời câu hỏi của cô Trẻ lắng nghe cô. Trẻ đi ra ngoài.
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi - Tập buổi chiều Ôn tập buổi sáng	- Nhằm giúp trẻ củng cố lại kiến thức đã học	- chuẩn bị đồ dùng như buổi sáng.	- Các bước thực hiện như buổi sáng	Trẻ chơi cùng cô

	- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc:
Đánh giá trẻ cuối ngày	- Kiến thức, kỹ năng:
	- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
	Biện pháp khắc phục:

Tuần 2: Bé thích đi bằng phương tiện giao thông đường bộ

Thực hiện từ ngày 30/03/2026 - 03/04/ 2026

Thứ 2 ngày 30 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, TD sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp nhẹ nhàng, thân mật, dạy trẻ chào bố chào mẹ... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh mùa hè: tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt phát ban, cách chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ theo khoa học. - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về phụng chống bạo lực học đường và xâm hại trẻ em như: Không phân biệt đối xử giữa các trẻ, không quát nạt đe dọa trẻ dưới mọi hình thức... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng đảm bảo khẩu phần ăn cân đối, hợp lí theo thực đơn từng mùa. - Trò chuyện với trẻ về nội dung của chủ đề: PTGT, đặc điểm nổi bật của xe đạp, xe máy, âm thanh, tiếng còi... + Hôm nay ai đưa con đi học? Con được đi bằng phương tiện gì? Con không nên chơi gần chỗ xe đạp xe máy...Con không được đi dưới lòng đường.
---	--

	+ Cô cùng trẻ bắt chước tiếng chuông của xe đạp“kính coong”, xe máy” “bình bịch” - Cho trẻ tô màu PTGT. - Hướng dẫn trẻ xem tranh ảnh các PTGT. *Điểm danh: Cô gọi tên từng trẻ 2. Tắm nắng: Cô cho trẻ ra hành lang trước lớp để tắm nắng. 3. Thể dục sáng: Theo tuần			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	DKHD của trẻ
Chơi tập có chủ đích <u>PTVD</u> - B T P T C : Tay em - V Đ C B : Tung bóng bằng 2 tay - TCVD: Chim sẻ và ô tô. dung dễ	- Kiến thức: Trẻ biết tên bài tập, tập theo hướng dẫn của cô. - Kỹ năng: Biết đi thẳng người và giữ thăng bằng không làm rơi vật. - Thái độ:	- Bóng, rổ, băng dính, xác xô	1. Ôn định gây hứng thú Cô và trẻ đứng xúm xít bên nhau, cô trò chuyện với trẻ: Các con ơi! Cô đổ chúng mình biết để cho cơ thể của chúng mình luôn luôn khỏe mạnh th hàng ngày các con phải làm gì? Phải làm ế vậy các con? À đúng rồi! Các con nhớ là phải thường xuyên tập thể dục để cho cơ thể của chúng ta được phát triển toàn diện. Trước khi tập các bài thể dục bây giờ cô con mnh sẽ làm cho cơ thể được nóng dần lên nhé. 2. Nội dung:	Trẻ lắng nghe Trẻ đi làm

	Hứng thú tham gia tập và chơi.		a) Khởi động. - Cô cho trẻ đi làm một đoàn tàu đi thường, rồi cho trẻ chạy nhanh dần, chậm dần, sau đó đứng lại thành hai hàng. b) Trọng động. *Hoạt động 1: BTPTC: Tay em - Động tác 1: Tay em. Tư thế chuẩn bị: Đứng tự nhiên, hai tay dẫu sau lưng. + Tay đẹp đâu? Trẻ đưa tay ra phía trước và nói: Đây rồi. + Mất rồi: Đưa 2 tay giấu sau lưng. - Động tác 2: Đồng hồ tích tắc. Tư thế chuẩn bị: Đứng tự nhiên hai tay cầm vành tai. Cô nói “Đồng hồ kêu tích tắc”. Trẻ làm động tác nghiêng về 2 phía phải-trái. - Động tác 3: Hái hoa. Tư thế chuẩn bị: Đứng tự nhiên, hai tay thả xuôi + Hái hoa- Ngồi xuống: Tay vờ hái hoa. + Đứng lên.	đoàn tàu. Trẻ tập cùng cô. Trẻ chú ý
--	--------------------------------------	--	--	---

		*Hoạt động 2: VĐCB: Tung bóng bằng 2 tay. - Cô làm mẫu lần 1 không giải thích. - Cô làm mẫu lần 2 nói cách tung bóng và cô giới thiệu tên bài vận động. + Cô giải thích: Cô đi từ chỗ đứng của mình đến vạch xuất phát, khi có hiệu lệnh “chuẩn bị” thì cô cúi xuống nhặt bóng lên bỏ bóng vào 2 lòng bàn tay, cô dùng lực của 2 cánh tay tung bóng lên cao. Sau đó cô về chỗ đứng của mình(Gọi 1 trẻ khá nhất lên vận động). - Cho trẻ thực hiện: Bạn nào giỏi lên đây tập cho cả lớp nhn nào? + Cá nhân, nhóm trẻ, tập thể - Cô hỏi trẻ: + Con vừa được tập bài vận động gì? GD: Các con ạ! Tập thể dục rất tốt cho chúng ta ý vậy các con phải thường xuyên tập để cho cơ thể của mình được khỏe mạnh, các con nhớ chưa nào. *Hoạt động 3: TC: Chim sẻ và ô tô. - Cô giới thiệu tên bài vận động, cách chơi, luật chơi. - Cô tham gia chơi cùng trẻ. Trong khi trẻ chơi cô quan sát, động	quan sát và lắng nghe cô làm mẫu Trẻ lắng nghe . Trẻ thực hiện Trẻ lắng nghe. Trẻ tham gia chơi cùng cô.
--	--	--	---

	- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc:
Đánh giá trẻ cuối ngày	- Kiến thức, kỹ năng:
	
	
	
	
	
	
	
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:	
.....	
.....	
Biện pháp khắc phục:	
.....	
.....	

Thứ 3 ngày 31 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, TD sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp nhẹ nhàng, thân mật, dạy trẻ chào bố chào mẹ... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh mùa hè: tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt phát ban, cách chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ theo khoa học. - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về phng chống bạo lực học đường và xâm hại trẻ em như: Không phân biệt đối xử giữa các trẻ, không quát nạt đe dọa trẻ dưới mọi hình thức... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng đảm bảo khẩu phần ăn cân đối, hợp lí theo thực đơn từng mùa. - Trò chuyện với trẻ về nội dung của chủ đề: PTGT, đặc điểm nổi bật của xe đạp, xe máy, âm thanh, tiếng còi... + Hôm nay ai đưa con đi học? Con được đi bằng phương tiện gì? Con không nên chơi gần chỗ xe đạp xe máy...Con không được đi dưới lòng đường. + Cô cùng trẻ bắt chước tiếng chuông của xe đạp“kính coong”, xe máy” “bình bịch” - Cho trẻ tô màu PTGT. - Hướng dẫn trẻ xem tranh ảnh các PTGT. *Điểm danh: Cô gọi tên từng trẻ
---	---

	cô. - Thái độ: Hứng thú học và chơi.	+ Ôtô kêu như thế nào? + Ôtô có gì đây? + Bánh xe ô tô có hình gì? + Ôtô chạy ở đâu? + Ôtô dùng để làm gì? + Đèn màu gì thì ô tô được đi? + Khi đèn đỏ ô tô có được đi không? Cô nói cho trẻ biết đặc điểm của cái ô tô và cô hỏi lại cả lớp 2- 3 lần nữa: Đây là cái gì? Tương tự với chiếc tàu hỏa . - Cô đưa hình ảnh chiếc tàu hỏa ra để giới thiệu cho trẻ. Sau đó cô trò chuyện: + Đây là cái gì? Cô hỏi cả lớp 2- 3 lần. Gọi cá nhân từng trẻ nói. Sau đó cô hỏi trẻ: + Tàu hỏa có những gì? + Tàu hỏa đi ở đâu? + Tàu hỏa kêu như thế nào?	Trẻ suy nghĩ trả lời. Trẻ suy nghĩ trả lời. Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe.. Trẻ chú ý quan sát Trẻ suy nghĩ trả lời. Trẻ trả lời theo ý hiểu.
--	--	--	--

			+ Tàu hỏa dùng để làm gì?... Cô nói cho trẻ biết đặc điểm của tàu hỏa và cô hỏi lại cả lớp 2- 3 lần nữa: Đây là cái gì? - GD: Các con ơi! khi tham gia ở bất cứ loại phương tiện giao thông nào thì chúng mình nhớ chấp hành đúng luật lệ giao thông và phải nghe theo sự hướng dẫn của người lớn nhé. * Hoạt động 2: TC: Chọn nhanh nói đúng. - Cô phát cho mỗi trẻ một rổ đựng các tranh lô tô, cô giới thiệu luật chơi trò chơi “Chọn nhanh nói đúng.” - Trong khi trẻ chơi cô quan sát, hướng dẫn, động viên, khuyến khích trẻ xếp. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tiết học rồi cho trẻ ra ngoài.	Trẻ suy nghĩ trả lời Trẻ lắng nghe. Trẻ chơi trò chơi. Trẻ ra ngoài.
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi - Tập buổi chiều Nghe hát “Em đi qua ngã tư	- Trẻ có thể hát theo cô một vài từ ở cuối câu và biết đúng đưa người	- Dụng cụ âm nhạc: Trống, phách,	- Cô trò chuyện với trẻ: Các con ơi! Hàng ngày ai đưa các con đi học? Bố mẹ đưa các con đi học bằng phương tiện giao thông gì? Các con có biết các khi tham gia giao thông chúng mình phải làm gì không? Đèn gì báo hiệu mình dừng lại? Đèn gì bé được đi? Có một bài hát rất hay nói về luật lệ giao thông đừng bỏ đấy chúng mình	Trẻ lắng nghe

[illegible]

	phục:
--	-------------------------------

Thứ 4 ngày 01 tháng 04 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, TD sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp nhẹ nhàng, thân mật, dạy trẻ chào bố chào mẹ... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh mùa hè: tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt phát ban, cách chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ theo khoa học. - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về phng chống bạo lực học đường và xâm hại trẻ em như: Không phân biệt đối xử giữa các trẻ, không quát nạt đe dọa trẻ dưới mọi hình thức... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng đảm bảo khẩu phần ăn cân đối, hợp lí theo thực đơn từng mùa. - Trò chuyện với trẻ về nội dung của chủ đề: PTGT, đặc điểm nổi bật của xe đạp, xe máy, âm thanh, tiếng còi... + Hôm nay ai đưa con đi học? Con được đi bằng phương tiện gì? Con không nên chơi gần chỗ xe đạp xe máy...Con không được đi dưới lòng đường. + Cô cùng trẻ bắt chước tiếng chuông của xe đạp “kính coong”, xe máy” “bình bịch” - Cho trẻ tô màu PTGT.
---	--

	- Hướng dẫn trẻ xem tranh ảnh các PTGT. * Điểm danh: Gọi tên từng trẻ theo sổ điểm danh 2. Tắm nắng: Cô cho trẻ ra hành lang trước lớp để tắm nắng. 3. Thể dục sáng: Theo tuần		
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành
			HD của cô DKHD của trẻ
Chơi tập có chủ đích Âm nhạc - DH: Em tập lái ô tô VĐTN: Đèn xanh, đèn đỏ	- Kiến thức: Trẻ biết tên bài hát và hiểu nội dung bài hát. + Trẻ thích nghe cô hát và hát theo cô một vài từ ở cuối câu của bài hát. - Kỹ năng: Chú ý lắng nghe cô hát,	Tranh về các PTGT. - Dụng cụ âm nhạc như: Xắc xô, phách.	1. Ôn định tổ chức: - Cô trò chuyện với trẻ về một số loại PTGT: + Các con ơi! chúng mình biết những loại hình giao thông gì? + Hàng ngày chúng mình đã tham gia loại hình giao thông gì vậy? + Bạn nào giỏi kể cho cô và cả lớp nghe những phương tiện nào thuộc giao thông đường bộ? Nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý đã viết tặng chúng mình bài hát rất hay về chiếc ô tô đấy, các con có biết bài hát đó là gì không? Để biết được bài hát đó là gì các con ngồi ngoan nghe cô hát tặng chúng mình nhé!. 2. Nội dung:

Trẻ lắng nghe.

Trẻ trả lời câu hỏi

rèn khả năng tập trung chú ý cho trẻ + Trẻ biết lắng nghe và vỗ tay theo lời bài hát. - Thái độ: Biết làm theo yêu cầu của cô. + Chấp hành đúng luật lệ khi tham gia giao thông. .	* Hoạt động 1: DH “Em tập lái ô tô” - Cô hát đúng giai điệu bài hát. Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả bài hát. - Cô hát kết hợp nhạc cho bài hát sinh động, cô hỏi trẻ tên bài hát, tác giả - Cô hát kết hợp động tác minh họa thể hiện tình cảm, khuyến khích trẻ nói tên bài hát - Cô trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài hát * Cô dạy trẻ hát - Cô giới thiệu cách bắt điệu bài hát cho trẻ hiểu, khi nào trẻ hát theo cô, khi nào cô hát - Cô bắt điệu cho cả lớp hát, khuyến khích trẻ hát to, rõ theo cô (1-2 lượt). Nếu trẻ hát sai, chưa rõ cô sửa sai cho trẻ và cho trẻ hát lại - Cô bắt điệu cho cá nhân hát, tổ, nhóm cùng hát theo cô, cô hỏi lại trẻ tên bài hát, tác giả (1-2 lượt), cô khuyến khích cả lớp hát lại bài hát, cô khen ngợi trẻ - Cô giáo dục trẻ * Cho trẻ vận động bài hát: Đèn xanh, đèn đỏ - Cô hát và giới thiệu tên bài hát. - Cô vận động mẫu 1 lần: - Cô cho trẻ vận động cùng 2-3 lần. Trong khi trẻ chơi cô động viên, khuyến khích trẻ chơi hứng thú. 3. Kết thúc	Trẻ lắng nghe cô hát . Trẻ lắng nghe Trẻ hát Trẻ lắng nghe. Trẻ vận
---	--	--

Đánh giá trẻ cuối ngày	xúc:
	
	
	- Kiến thức, kỹ năng:
	
	
	
	
	
	
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:	
.....	
.....	
Biện pháp khắc phục:	
.....	
.....	

**Đón trẻ,
tắm nắng,
TD sáng**

1. Đón trẻ:

- Đón trẻ vào lớp nhẹ nhàng, thân mật, dạy trẻ chào bố chào mẹ...
- Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh mùa hè: tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt phát ban, cách chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ theo khoa học.
- Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về phụng chống bạo lực học đường và xâm hại trẻ em như: Không phân biệt đối xử giữa các trẻ, không quát nạt đe dọa trẻ dưới mọi hình thức...
- Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng đảm bảo khẩu phần ăn cân đối, hợp lí theo thực đơn từng mùa.
- Trò chuyện với trẻ về nội dung của chủ đề: PTGT, đặc điểm nổi bật của xe đạp, xe máy, âm thanh, tiếng còi...
- + Hôm nay ai đưa con đi học? Con được đi bằng phương tiện gì? Con không nên chơi gần chỗ xe đạp xe máy...Con không được đi dưới lòng đường.
- + Cô cùng trẻ bắt chước tiếng chuông của xe đạp “kính coong”, xe máy” “bình bịch”
- Cho trẻ tô màu PTGT.
- Hướng dẫn trẻ xem tranh ảnh các PTGT.
- *Điểm danh: Cô gọi tên từng trẻ

2. Tắm nắng: Cô cho trẻ ra hành lang trước lớp để tắm nắng.

3. Thể dục sáng: Theo tuần

		+ Nó chạy như thế nào? + Khi nghe còi tàu reo bé thấy như thế nào? + Tiếng còi như thế nào? + Bé có thích không? + Bài thơ có hay không? + Các con có muốn đọc thơ cùng cô không nào? - Cho trẻ đọc: Cá nhân, tập thể Trong khi trẻ đọc cô sửa sai, lưu ý các từ cho trẻ: xanh xanh, nhanh nhanh - Cho trẻ đọc lại 1 lần nữa. - GD: Các con nhớ phải chấp hành đúng luật lệ khi tham gia giao thông và về nhà con đọc thơ cho ông bà, bố mẹ nghe nhé! * Hoạt động 2: TC: Chọn tranh lô tô. Cô đưa tranh lô tô ra hướng dẫn trẻ chơi Trong khi trẻ chơi cô luôn động viên khuyến khích trẻ chơi hứng thú hơn. 3. Kết thúc: Cô và trẻ cùng vận động bài: “ Lái ô tô” và đi ra ngoài.	Trẻ lắng nghe cô đọc thơ. Trẻ suy nghĩ trả lời. Trẻ suy nghĩ trả lời. Trẻ đọc cùng cô. Trẻ lắng nghe Trẻ tham gia chơi cùng cô. Trẻ lắng nghe.
--	--	--	---

	làm ô tô. - Rèn kĩ năng tập trung, chú ý khi tham gia hoạt động. - Kỹ năng giúp trẻ trả lời được một số câu hỏi. - Kỹ năng sử dụng các nguyên liệu. *Thái độ: - Lắng nghe và làm theo sự hướng dẫn của cô, hào hứng vui vẻ tham gia làm ô tô.		- Cô động viên khen ngợi trẻ	
--	---	--	-------------------------------------	--

	
--	-------

Thứ 6 ngày 03 tháng 04 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, TD sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp nhẹ nhàng, thân mật, dạy trẻ chào bố chào mẹ... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh mùa hè: tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt phát ban, cách chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ theo khoa học. - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về phng chống bạo lực học đường và xâm hại trẻ em như: Không phân biệt đối xử giữa các trẻ, không quát nạt đe dọa trẻ dưới mọi hình thức... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng đảm bảo khẩu phần ăn cân đối, hợp lí theo thực đơn từng mùa. - Trò chuyện với trẻ về nội dung của chủ đề: PTGT, đặc điểm nổi bật của xe đạp, xe máy, âm thanh, tiếng còi... + Hôm nay ai đưa con đi học? Con được đi bằng phương tiện gì? Con không nên chơi gần chỗ xe đạp xe máy...Con không được đi dưới lòng đường. + Cô cùng trẻ bắt chước tiếng chuông của xe đạp“kính coong”, xe máy” “bình bịch” - Cho trẻ tô màu PTGT. - Hướng dẫn trẻ xem tranh ảnh các PTGT.
---	--

	2. Tắm nắng: Cô cho trẻ ra hành lang trước lớp để tắm nắng.			
	3. Thẻ đục sáng: Theo tuần			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	DKHD của trẻ
Chơi tập có chủ đích HDVĐV Bé chơi với đất nặn TC: Đoán xem vật gì biến mất.	- Kiến thức: Trẻ gọi được tên sản phẩm mnh làm ra.	- Đồ dùng: Đất nặn, bảng đĩa, con lật đật đã nặn sẵn. Đồ dùng của cô và của trẻ giống nhau.	1. Ôn định tổ chức Cô giơ con lật đật ra và hỏi trẻ: Đây là gì? Con lật đật này được làm bằng gì? À đó là con lật đật được làm bằng đất nặn đấy, để biết được con lật đật này làm như thế nào thì chúng mình cùng cô bắt tay vào công việc thôi?	Trẻ quan sát.
	- Kỹ năng: Trẻ luyện tập cơ bản tay, cơ ngón tay. Rèn cho trẻ có đôi tay khéo léo dẻo dai hơn .		2. Trải nghiệm kiến thức. *Khảo sát: Cho trẻ quan sát nguyên vật liệu và hỏi trẻ làm gì? - Trẻ nêu ý tưởng: Thế bây giờ chúng mình cùng suy nghĩ xem để làm ra con lật đật thì chúng mình phải làm gì trước nhỉ? * Cho trẻ quan sát.	Trẻ lắng nghe
	- Thái độ: Hứng thú học cùng cô, không tranh		- Cho trẻ xem sản phẩm mà cô và trẻ đã làm từ tiết học trước. - Các con thấy sản phẩm của chúng mình làm ra từ tiết học trước là	Trẻ chú ý quan sát.

	giành chơi nhau.	đồ của	cái gì đây? Được làm ra từ cái gì? * Thực hành sáng tạo. - Cô cho trẻ xem mẫu con lật đật cô nặn sẵn và hỏi trẻ: + Đây là cái gì? + Có màu gì? + Làm bằng gì? Hôm nay cô sẽ hướng dẫn chúng mình làm con lật đật thật xinh đẹp nhé, các con có thích không nào. Các con chú ý lên đây xem cô có gì nào? Cô lấy khối đất nặn ra và cho trẻ xem. Cô cho trẻ làm quen đất nặn bằng cách cho trẻ cầm, sờ nắn, cô véo đất nặn ra thành từng mẫu nhỏ rồi gộp lại và nhào lại, cô cầm đất nặn đặt lên bảng lăn dọc, cô lại gộp lại sau đó cô xoay tròn để tạo ra viên bi nhỏ, cô lại véo tiếp mẫu đất nặn to hơn để cô lăn dọc xoay tròn tạo ra viên bi tiếp theo, sau đó cô cho hai viên bi này dính vào nhau thế là cô đã tạo ra một con lật rồi đó, từ đất nặn này cô có thể làm ra nhiều thứ khác như chiếc vòng hoặc cái bánh(cô làm mẫu 2 lần). Cô vừa làm vừa hỏi trẻ: Các con ơi tay cô Thơm cầm gì đây? Cô đang làm gì đây? Các con thấy cô nặn có đẹp không? Cô đã nặn xong con lật đật rồi đấy.	Trẻ trả lời theo ý hiểu. Trẻ suy nghĩ trả lời Trẻ thực hiện. Trẻ lắng nghe.
--	------------------------	-----------	--	---

		Thế các con có muốn chơi với đất nặn cùng cô không nào? Cô giờ con lật đặt lên và cho trẻ gọi tên sản phẩm 2 - 3 lần. - Cô cho trẻ thực hiện. + Cô cho trẻ làm các động tác bóp đất, xoay tròn mô phỏng động tác nặn con lật đặt. Cô phát cho trẻ bảng về chỗ nặn. Trong quá trình trẻ thực hiện cô quan sát, hướng dẫn trẻ cách xoay tròn, ấn dẹt, sửa và giúp trẻ làm chưa đúng và kịp thời khen, động viên khuyến khích trẻ thực hiện. 3. Giải thích (chia sẻ kết quả trải nghiệm, chia sẻ cách làm. - Cho trẻ trưng bày sản phẩm nặn của mình. Cô trò chuyện: + Con đang làm gì đây? + Con nặn cái gì? Nó màu gì? Vì sao con chọn màu này? + Con đã sử dụng nguyên liệu gì để làm ra những con lật đặt này? + Các con có muốn thêm thời gian để thực hiện không? + Con cảm thấy thế nào sau khi tạo ra sản phẩm của mình. + Con nặn như thế nào để ra con lật đặt? 4. củng cố:	Trẻ suy nghĩ trả lời. Trẻ trả lời theo ý hiểu. Trẻ lắng nghe.
--	--	--	--

			+ Nếu cô cho con thời gian con có muốn co lật đật này thay đổi gì không?(hình dạng, kích thước, màu sắc) - GD: Trong khi chơi các con không được tranh giành đồ chơi của nhau và khi chơi xong phải cất vào nơi qui định rồi rửa tay cho sạch sẽ. Các con nhớ chưa nào! 5. TC: Đoán xem vật gì biến mất. *Kết thúc: Cô cho trẻ ra ngoài	Trẻ chơi TC. Trẻ ra ngoài.
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi - Tập buổi chiều Chọn đồ chơi to- nhỏ	Trẻ nói được to, nhỏ . - Trẻ mạnh dạn tự tin trả lời câu hỏi của cô - Trẻ hứng thú học và chơi, không tranh giành đồ chơi của nhau.	- Rổ đựng, Búp bê to và Búp bê nhỏ .	- Cô chỉ vào búp bê chị và nói đây là búp bê to, cô lại chỉ tiếp vào búp bê em và nói đây là búp bê nhỏ. - Cô chỉ vào búp bê và nói: Các con nhìn kĩ nhé đây là búp bê to còn đây là búp bê nhỏ. - Cô đưa búp bê to cho trẻ ôm và cô nói: "Búp bê to"khuyến khích trẻ nói: To - Cô đưa búp bê nhỏ cho trẻ ôm và cô nói: "Búp bê to"khuyến khích trẻ nói: Nhỏ - Cô hỏi trẻ: Búp bê to đâu? - Cô chỉ vào búp bê và hỏi trẻ: Búp bê nhỏ đâu?	Trẻ quan sát Trẻ trả lời câu hỏi

	+ Biểu lộ cảm xúc vui tươi trong khi chơi.		- Cô chỉ vào búp bê to và nói: Búp bê... - Cô chỉ vào búp bê to và nói: Búp bê... Chúng mình đã biết đâu là búp bê chị còn đâu là búp bê em chưa: Búp bê to là chị còn búp bê nhỏ là em nhé. GD: Các con ơi! Chúng mình đến lớp được học và chơi với các bạn, các con nhớ không được tranh giành đồ chơi của nhau và khi chơi xong phải cất vào nơi qui định nhé!	Trẻ lắng nghe
	- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc:			
Đánh giá trẻ cuối ngày	- Kiến thức, kỹ năng: 			

	 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: Biện pháp khắc phục:
--	---

TUẦN 3: Bé thích đi bằng phương tiện giao thông đường thủy

Thực hiện từ ngày 06/04-10/04/ 2026

Thứ 2 ngày 06 tháng 04 năm 2026

**Đón trẻ,
tắm nắng,
TD sáng**

1. Đón trẻ:

- Đón trẻ vào lớp nhẹ nhàng, thân mật, dạy trẻ chào bố chào mẹ...
- Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh mùa hè: tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt phát ban, cách chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ theo khoa học.
- Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về phòng chống bạo lực học đường và xâm hại trẻ em như: Không phân biệt đối xử giữa các trẻ, không quát nạt đe dọa trẻ dưới mọi hình thức...
- Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng đảm bảo khẩu phần ăn cân đối, hợp lí theo thực đơn từng mùa.
- Trò chuyện với trẻ về nội dung của chủ đề: PTGT, đặc điểm nổi bật của tàu thủy, thuyền buồm, âm thanh, tiếng còi...
- + Tàu thủy, thuyền buồm đi ở đâu? Là phương tiện giao thông đường gì? Tàu thủy, thuyền buồm dùng để chở gì?
- + Cô cùng trẻ bắt chước tiếng tàu thủy: “tu..tu..tu”, “ù..ù..ù”
- Cho trẻ tô màu PTGT.
- Hướng dẫn trẻ xem tranh ảnh các PTGT.
- *Điểm danh: Cô gọi tên từng trẻ theo sổ điểm danh.

2. Tắm nắng: Cô cho trẻ ra hành lang trước lớp để tắm nắng nếu thời tiết nắng ấm khô ráo.

3. Thể dục sáng: Theo tuần

Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	DKHD của trẻ
BTPTC: Máy bay VĐCB: Bé tập như chú cò (Tập đứng co 1 chân) TCVD: Nhảy lò cò.	- Kiến thức: Trẻ biết tên bài tập, tập theo hướng dẫn của cô. - Kỹ năng: Rèn luyện khả năng tập trung chú ý, sự kiên trì để trẻ tập đứng bằng một chân. - Thái độ: Hứng thú tham gia tập và chơi.	- Trang phục gọn gàng, trẻ khỏe mạnh.	1. Ôn định gây hứng thú: Cô và trẻ đứng xúm xít bên nhau, cô trò chuyện với trẻ: Các con ơi! Cô đổ chúng mình biết để cho cơ thể của chúng mình luôn luôn khỏe mạnh thể hàng ngày các con phải làm gì? Phải làm gì vậy các con? À đúng rồi! Các con nhớ là phải thường xuyên tập thể dục để cho cơ thể của chúng ta được phát triển toàn diện. Trước khi tập các bài thể dục bây giờ cô con mình sẽ làm cho cơ thể được nóng dần lên nhé. 2. Nội dung : a) Khởi động : Cô và trẻ xoay cổ bàn tay và bàn chân, làm một số động tác đơn giản rồi đứng lại thành vòng tròn để tập bài tập phát triển chung. b) Trọng động * Hoạt động 1: BTPTC: Máy bay - ĐTthở :Máy bay kêu “u...u...u...” hít vào thở ra thật sâu. - ĐTtay: Máy bay cất cánh: Đứng tự nhiên 2 tay thả xuôi, giang	Trẻ lắng nghe..

			ngang. Về TTCB. - ĐT lưng: Máy bay tìm chỗ hạ cánh. Đứng tự nhiên 2 tay giang ngang, cô nói “Máy bay tìm chỗ hạ cánh”. Trẻ cúi người về phía trước đầu ngoảnh sang 2 bên. Sau đó đứng thẳng người lên về TTCB. - ĐT chân: Máy bay hạ cánh. Đứng tự nhiên 2 tay dẫu sau lưng ngồi xổm 2 tay giang ngang về TTCB. * Hoạt động 2: VĐCB: Bé tập như chú cò (Tập đứng co 1 chân) - Cô làm mẫu lần 1 không nói cách đứng co 1 chân và cô giới thiệu tên bài vận động. - Cô làm mẫu lần 2 giải thích chi tiết: Cô cong một chân lên làm giả chú cò, khi có hiệu lệnh “Chuẩn bị” thì cô cong chân lên cong cong một đoạn. Sau đó cô về chỗ đứng của mình. - Gọi 1 trẻ thực hiện vận động. - Cho trẻ thực hiện . + Cả lớp cùng đứng co chân lên. + 3- 4 trẻ lên tập. + Cô gọi lần lượt từng trẻ lên tập.	Trẻ tập cùng cô. Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe cô làm mẫu. Trẻ lắng nghe . Trẻ lên vận
--	--	--	--	--

			- Củng cố: Cô hỏi trẻ. + Bài vận động gì? + Trẻ lên vận động lại. GD trẻ: Hàng ngày các con nhớ phải tập thể dục đều đặn để cho cơ thể của chúng mình được phát triển khỏe mạnh, cao lớn. * Hoạt động 3: TCVD: Nhảy lò cò. - Cô giới thiệu tên bài vận động, cách chơi, luật chơi. - Cô đọc: Nhảy lò cò cho cái giò nó khỏe, nhảy khe khẽ cho nó khỏe đôi chân. - Cô tham gia chơi cùng trẻ. Trong khi trẻ chơi cô quan sát, động viên khuyến khích trẻ chơi. - NX sau khi chơi. 3. Kết thúc:. - Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập khoảng 1- 2 phút.	động. Trẻ lắng nghe. Trẻ tham gia chơi cùng cô. Trẻ đi lại trong phòng tập.
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi - Tập buổi chiều	- Trẻ nhận biết được tên	- Sân chơi,	- Cô dắt trẻ đến bên bức tranh tàu thủy hoặc con tàu làm bằng đồ	Trẻ lắng nghe

Trò chuyện về tàu thủy:	gọi, đặc điểm của các PTGT đường sắt, phân biệt được màu sắc xanh-đỏ-vàng của các PTGT. - Tham gia chơi một cách hứng thú và tự nguyện, biết cách chơi, luật chơi.	tranh tàu thủy hoặc bằng đồ chơi, đồ dùng, đồ chơi có màu xanh- đỏ- vàng, vòng thẻ dục, thùng rác để trẻ nhặt rác bỏ vào ...	chơi, cô giới thiệu tên, đặc điểm của tàu thủy. - Cô trò chuyện: + Cái gì đây? + Tàu thủy có những gì? + Tàu thủy đi ở đâu? + Tàu thủy kêu như thế nào? + Tàu thủy dùng để làm gì? - Giáo dục trẻ: Khi đi tàu thủy các con phải ngồi yên trên thuyền, không được thò đầu, thò tay ra ngoài, kéo bị ngã đấy.	Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe
	- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:			

**Đón trẻ,
tắm nắng,
TD sáng**

1. Đón trẻ:

- Đón trẻ vào lớp nhẹ nhàng, thân mật, dạy trẻ chào bố chào mẹ...
- Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh mùa hè: tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt phát ban, cách chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ theo khoa học.
- Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về phng chống bạo lực học đường và xâm hại trẻ em như: Không phân biệt đối xử giữa các trẻ, không quát nạt đe dọa trẻ dưới mọi hình thức...
- Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng đảm bảo khẩu phần ăn cân đối, hợp lí theo thực đơn từng mùa.
- Trò chuyện với trẻ về nội dung của chủ đề: PTGT, đặc điểm nổi bật của xe đạp, xe máy, âm thanh, tiếng còi...
- + Tàu thủy, thuyền buồm đi ở đâu? Là phương tiện giao thông đường gì? Tàu thủy, thuyền buồm dùng để chở gì?
- + Cô cùng trẻ bắt chước tiếng tàu thủy: “tu..tu..tu”, “ù..ù..ù”
- Cho trẻ tô màu PTGT.
- Hướng dẫn trẻ xem tranh ảnh các PTGT.
- *Điểm danh: Cô gọi tên từng trẻ theo sổ điểm danh.

2. Tắm nắng: Cô cho trẻ ra hành lang trước lớp để tắm nắng nếu thời tiết nắng ấm khô ráo.

	3. Thể dục sáng: Theo tuần			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	DKHD của trẻ
Chơi tập có chủ đích <u>NBTN</u> NBTN: Tàu thủy, thuyền buồm. Trò chơi: Chèo thuyền	- Kiến thức: Trẻ nhận biết và gọi đúng tàu thủy, thuyền buồm. + Trẻ biết được một số đặc điểm đặc trưng của tàu thủy, thuyền buồm. + Trẻ biết lợi ích của các loại PTGT	- Tranh tàu thủy, thuyền buồm.	1. Ôn định tổ chức: - Cô cùng trẻ hát bài hát: Em đi chơi thuyền Cô hỏi trẻ: + Các con vừa hát bài hát về PTGT đường gì nào? + Thế giao thông đường thủy có những loại phương tiện giao thông nào? Bây giờ chúng mình cùng nhìn lên đây xem hình ảnh trong tranh của cô có giống với PT. mà chúng mình vừa nói không nhé 2. Nội dung: a) Hoạt động 1: NBTN: Tàu thủy, thuyền buồm. *Nhận biết gọi tên: Tàu thủy - Cô đưa hình ảnh tàu thủy ra cho trẻ xem. Sau đó cô trò chuyện	Trẻ trò chuyện cùng cô. Trẻ kể theo ý hiểu của trẻ. Trẻ chú ý quan sát.

	đường thủy. - Kỹ năng: Nhằm phát triển ngôn ngữ + Luyện phát âm từ “Tàu thủy, thuyền buồm” + Rèn luyện kỹ năng tập chung chú ý, kỹ năng nghe. + Biết trả lời một số câu hỏi của cô. + Biết tham gia vào các hoạt động		cùng trẻ: + Đây là cái gì? Cô hỏi cả lớp 2- 3 lần. Gọi cá nhân từng trẻ nói. Sau đó cô hỏi trẻ: + Tàu thủy có những bộ phận gì? + Tàu thủy đi ở đâu? + Tàu thủy kêu như thế nào? + Tàu thủy dùng để làm gì?... Cô nói cho trẻ biết đặc điểm của tàu thủy và cô hỏi lại cả lớp 2- 3 lần nữa: Đây là cái gì? + Các con đã được đi tàu thủy bao giờ chưa? + Các con thấy tàu thủy có đẹp không? * Nhận biết gọi tên: Thuyền buồm Cô và trẻ chơi trò chơi “Trốn cô ...Trốn cô” “ Cô đâu ... Cô đâu”. Cô đưa ra bức tranh về thuyền buồm và trò chuyện hỏi trẻ: + Đây là cái gì? Cô hỏi cả lớp 2- 3 lần. Gọi cá nhân từng trẻ nói. Sau đó cô hỏi trẻ:	Trẻ suy nghĩ trả lời. Trẻ suy nghĩ trả lời. Trẻ lắng nghe. Trẻ trả lời theo ý hiểu. Trẻ chú ý quan sát.
--	---	--	---	--

	học. - Thái độ: Hứng thú học và chơi. + GD trẻ: Chấp hành đúng luật lệ giao thông đường thủy.		+ Thuyền buồm có những gì? + Thuyền buồm đi ở đâu? + Thuyền buồm kêu như thế nào? + Thuyền buồm dùng để làm gì?... + Các con đã được đi thuyền buồm bao giờ chưa ? + Các con thấy thuyền buồm có đẹp không ? Cô nói cho trẻ biết đặc điểm thuyền buồm và cô hỏi lại cả lớp 2-3 lần nữa: Đây là cái gì? - GD: Khi đi tàu thủy, thuyền buồm các con không được thò tay ra ngoài và chấp hành đúng luật lệ giao thông đường thủy nghe chưa. b) Hoạt động 2: Trò chơi “Chèo thuyền” - Trong khi trẻ chơi cô quan sát, hướng dẫn và kịp thời động viên khen ngợi trẻ. 3. Kết thúc: Cô và trẻ đi ra ngoài.	Trẻ suy nghĩ trả lời. Trẻ lắng nghe. Trẻ tham gia chơi tích cực. Trẻ hát cùng cô.
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi - Tập buổi chiều Chơi trò	Giúp trẻ tập luyện các động tác	- Chỗ chơi sạch sẽ bằng	- Cô và trẻ ngồi xuống đất thành hàng dọc theo từng nhóm từ 5-10 trẻ. - Cho chân trẻ dạng hình chữ v, trẻ nọ ngồi sát trẻ kia, hai tay bám	Trẻ lắng nghe

chơi chèo thuyền	phát triển cơ lưng, bụng, lườn và rèn khả năng phối hợp vận động nhẹ nhàng.	phẳng.	vào vai bạn ngồi trước. Trẻ thực hiện theo hiệu lệnh của giáo viên. - Cô bắt nhịp đọc lời: Chèo thuyền: Hò dô ta! - Trẻ làm động tác cúi người về trước rồi lại trở về tư thế ban đầu(Thực hiện 3-4 lần). GD trẻ: Chấp hành đúng luật lệ giao thông đường bộ.	Trẻ chơi trò chơi Trẻ lắng nghe
	- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng: 			
Đánh giá trẻ cuối ngày				

	 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: Biện pháp khắc phục:
--	---

Thứ 4 ngày 08 tháng 04 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, TD sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp nhẹ nhàng, thân mật, dạy trẻ chào bố chào mẹ... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh mùa hè: tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt phát ban, cách chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ theo khoa học. - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về phng chống bạo lực học đường và xâm hại trẻ em như: Không phân biệt đối xử giữa các trẻ, không quát nạt đe dọa trẻ dưới mọi hình thức... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng đảm bảo khẩu phần ăn cân đối, hợp lí theo thực đơn từng mùa. - Trò chuyện với trẻ về nội dung của chủ đề: PTGT, đặc điểm nổi bật của xe đạp, xe máy, âm thanh, tiếng còi...
---	--

	+ Tàu thủy, thuyền buồm đi ở đâu? Là phương tiện giao thông đường gì? Tàu thủy, thuyền buồm dùng để chở gì? + Cô cùng trẻ bắt chước tiếng tàu thủy: “tu..tu..tu”, “ù..ù..ù” - Cho trẻ tô màu PTGT. - Hướng dẫn trẻ xem tranh ảnh các PTGT. *Điểm danh: Cô gọi tên từng trẻ theo sổ điểm danh. 2. Tắm nắng: Cô cho trẻ ra hành lang trước lớp để tắm nắng nếu thời tiết nắng ấm khô ráo. 3. Thể dục sáng: Theo tuần			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	DKHD của trẻ
Chơi tập có chủ đích <u>Âm nhạc</u> Nghe hát : Em đi chơi thuyền TC: Chèo thuyền	Kiến thức: Trẻ biết tên bài hát, biết hát theo cô, luyện khả năng cảm thụ bài hát. - Kỹ năng: Rèn khả năng tập	- Dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, phách - CD bài hát “Em đi chơi thuyền .”	1. Ổn định tổ chức . - Cô cho trẻ quan sát tranh về các PTGT. Cô trò chuyện: + Bức tranh của cô vẽ gì? + Thuyền đi ở đâu? + Các con đã được đi thuyền chưa? Các con ơi! Có một nhạc sĩ đã viết tặng chúng mình bài hát rất hay nói về cái thuyền đẩy các con ngồi ngoan nghe cô hát tặng chúng	Trẻ chú ý quan sát. Trẻ suy nghĩ trả lời.

	trung chú ý của trẻ. Có kỹ năng theo cô từ đầu đến cuối bài hát, lắng nghe cô hát, hứng thú VĐTN, biết sử dụng xác xô vỗ theo nhịp bài hát. - Thái độ: Trẻ hào hứng tham gia cùng cô	mình nhé! 2. Nội dung: * Hoạt động 1: Nghe hát: Em đi chơi thuyền - Cô hát, giới thiệu tên tác giả, tác phẩm. - Cô hát kết hợp điệu bộ cử chỉ và trò chuyện về bài hát: Em bé được bố mẹ cho đi chơi thuyền ở Thảo Cầm Viên, cảnh vật rất là đẹp, em bé vui mừng phấn khởi khi được đi chơi. Cô hỏi trẻ : + Bài hát tên gì? + Bài hát do ai sáng tác? + Em bé đi đâu? + Em bé chơi thuyền ở đâu? +Thuyền con vịt nó bơi như thế nào? +Thuyền con rồng như thế nào? + Má dặn khi đi chơi thuyền phải như thế nào? + Em bé đi chơi thuyền có vui không? + Bài hát cô vừa hát có hay không?	Trẻ lắng nghe. Trẻ lắng nghe cô hát. Trẻ trả lời câu hỏi của cô. Trẻ trả lời theo ý hiểu.
--	--	--	---

			+ Các con có muốn hát cùng cô không nào? - Cô cho trẻ nghe băng đài và khuyến khích trẻ hát theo băng. - Thế bây giờ các con có muốn làm ca sĩ không? + Cả lớp - Cá nhân trẻ lên hát kết hợp dụng cụ âm nhạc(xắc xô, phách...) Trong khi trẻ hát cô kịp thời sửa sai và khuyến khích trẻ hát đúng lời ca và nhịp điệu. - Cô và trẻ hát lại bài hát. - GD: Các con ơi! Khi chúng mình được bố mẹ cho đi chơi ở bất cứ đâu thì chúng mình luôn luôn phải chấp hành đúng luật lệ giao thông và lắng nghe người lớn nhé. * Hoạt động 2: TC: Chèo thuyền. 3. Kết thúc: - Cô và trẻ đi ra ngoài cùng hát bài: “Lái ô tô”.	Trẻ lắng nghe. Trẻ hát cùng cô. Trẻ lắng nghe. Trẻ tham gia chơi cùng cô. Trẻ ra ngoài và hát cùng cô.
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi - Tập	- Trẻ biết tên	- Tranh	- Cô và trẻ hát bài “Em đi chơi thuyền”	Trẻ lắng

buổi chiều Xem tranh ảnh về một số phương tiện giao thông(tàu thủy- thuyền buồm)	gọi và một vài đặc điểm nổi bật của tàu thủy- thuyền buồm.	vẽ tàu thủy- thuyền buồm .	- Cô trò chuyện với trẻ: + Cô vừa hát bài hát gì? Trong bài hát nói về ptgt đường gì? + Con nào đứng lên kể có những loại phương tiện giao thông gì? + Các con nhìn lên đây xem trên tay cô Thơm cầm bức tranh vẽ về cái gì? - Xem tranh tàu thủy, cô đàm thoại: + Đây là gì? + Tàu thủy đi ở đâu? + Tàu thủy kêu như thế nào? + Tàu thủy dùng để làm gì? - Xem tranh thuyền buồm, cô đàm thoại: + Đây là gì? + Thuyền buồm đi ở đâu? + Thuyền buồm kêu như thế nào? + Thuyền buồm dùng để làm gì?	nghe Trẻ trả lời câu hỏi
---	---	-----------------------------------	---	--

	
--	----------------

Thứ 5 ngày 09 tháng 04 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, TD sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp nhẹ nhàng, thân mật, dạy trẻ chào bố chào mẹ... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh mùa hè: tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt phát ban, cách chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ theo khoa học. - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về phng chống bạo lực học đường và xâm hại trẻ em như: Không phân biệt đối xử giữa các trẻ, không quát nạt đe dọa trẻ dưới mọi hình thức... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng đảm bảo khẩu phần ăn cân đối, hợp lí theo thực đơn từng mùa. - Trò chuyện với trẻ về nội dung của chủ đề: PTGT, đặc điểm nổi bật của xe đạp, xe máy, âm thanh, tiếng còi... + Tàu thủy, thuyền buồm đi ở đâu? Là phương tiện giao thông đường gì? Tàu thủy, thuyền buồm dùng để chở gì? + Cô cùng trẻ bắt chước tiếng tàu thủy: “tu..tu..tu”, “ù..ù..ù” - Cho trẻ tô màu PTGT. - Hướng dẫn trẻ xem tranh ảnh các PTGT.
---	---

	*Điểm danh: Cô gọi tên từng trẻ theo sổ điểm danh. 2. Tắm nắng: Cô cho trẻ ra hành lang trước lớp để tắm nắng nếu thời tiết nắng ấm khô ráo. 3. Thể dục sáng: Theo tuần			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	DKHD của trẻ
Chơi tập có chủ đích <u>Văn học</u> Chuyện: Ai biết đúng(Phong Thu) TC: Nhảy lò cò	- Kiến thức: Trẻ nhớ tên câu chuyện và các nhân vật trong chuyện. - Kỹ năng: Hiểu nội dung câu chuyện. Biết trả lời câu hỏi. - Thái độ: Trẻ hào hứng lắng nghe cô kể	- Đồ dùng: Bộ tranh truyện nhà trẻ, nhạc bài hát: Đường và chân.	1. Ôn định tổ chức: - Cô và trẻ hát bài hát: Đường và chân. Cô hỏi trẻ: + Các con vừa hát bài hát gì? + Bài hát có hay không? + Bài hát nói về phương tiện giao thông đường gì? + Khi tham gia giao thông đường bộ thì các con phải như thế nào? - À, trên đây là một bài hát nói về phương tiện giao thông đường bộ, mà câu chuyện của cô hôm nay kể cho các con nghe nói về những bạn nhỏ có tham gia giao thông đường bộ. Để biết được câu chuyện diễn ra như thế nào thì chúng mình hãy ngồi ngoan nghe cô kể nhé! 2. Nội dung:	Trẻ hát cùng cô. Trẻ trả lời câu hỏi cô đưa ra.

	chuyện.		* Hoạt động 1: Chuyện: Ai biết đứng(Phong Thu) - Cô kể diễn cảm, giới thiệu tác phẩm, tác giả . - Cô kể diễn cảm có dùng tranh minh hoạ và trò chuyện với trẻ về câu chuyện: Câu chuyện kể về cô giáo bỏ câu dạy các bạn học sinh tập đứng, nhưng vì thờ chủ quan nên đã làm chưa được, chưa chấp hành đúng luật lệ giao thông. - Cô hỏi trẻ: + Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì? + Cô bỏ câu dạy bài gì? + Thỏ đã nói như thế nào? + Gà đã tạt vào đâu? + Vịt đứng ở đâu? + Thỏ đã làm đúng chưa? + Thỏ phải đứng như thế nào cho đúng? + Cô giáo bỏ câu đã nói thỏ phải đứng như thế nào + Thỏ đã nói gì khi biết mình sai?	Trẻ lắng nghe . Trẻ chú ý nghe cô kể . Trẻ suy nghĩ trả lời. Trẻ trả lời câu hỏi của cô. Trẻ lắng nghe.
--	---------	--	---	--

			Để biết tỏ đi sai như thế nào thì chúng mình hãy xem câu chuyện diễn ra làm sao nhé! - Cô kể diễn cảm và dựng sa bàn. - Cô gọi trẻ lên và cho trẻ chỉ vào sa bàn để trả lời câu hỏi của cô. - GD: Các con ạ, khi tham gia bất cứ phương tiện giao thông gì thì chúng mình đều phải chấp hành tốt luật lệ giao thông đó và không làm ảnh hưởng đến những người xung quanh! * Hoạt động 2: TC: Nhảy lò cò. Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi và cách chơi. 3. Kết thúc: Cô và trẻ ra ngoài.	Trẻ trả lời theo ý hiểu. Trẻ lắng nghe. Trẻ chơi trò chơi. Trẻ ra ngoài cùng cô.
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi - Tập buổi chiều TC: Qua suối	- Trẻ biết tập luyện vận động bật tiến qua vạch kẻ và rèn khả năng giữ thăng bằng.	- Hai sợi dây dài dùng để kẻ các vạch trên sàn. - Chiều để trẻ	- Cô dựng phần vạch hai đường thẳng song cách nhau khoảng 1,5-2m làm suối. Trong lòng suối, giáo viên đặt những vòng tròn đường kính 30cm sát nhau làm những hòn đá. - Cô hướng dẫn trẻ muốn qua suối thì phải bật từ hòn đá nọ sang hòn đá kia. Có thể cho 2-3 trẻ qua suối cùng một lúc. Trẻ nào nhảy trượt ra ngoài vòng tròn coi như bị ngã xuống nước, phải đi phơi nắng cho khô (ra ngồi chiếu). Khi trẻ đã sang bờ bên kia hết, giáo viên cho trẻ nhảy quay trở lại.	Trẻ chú ý quan sát Trẻ làm theo cô

		ngồi chờ khi bị mất lượt. - 5-6 vòng tròn đường kính 30cm. - Chỗ chơi rộng rãi bằng phẳng. .	GD trẻ: Chấp hành đúng luật lệ giao thông đường thủy.	
	- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:			
Đánh giá trẻ cuối ngày				

biệt đối xử giữa các trẻ, không quát nạt đe dọa trẻ dưới mọi hình thức... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng đảm bảo khẩu phần ăn cân đối, hợp lí theo thực đơn từng mùa. - Trò chuyện với trẻ về nội dung của chủ đề: PTGT, đặc điểm nổi bật của xe đạp, xe máy, âm thanh, tiếng còi... + Tàu thủy, thuyền buồm đi ở đâu? Là phương tiện giao thông đường gì? Tàu thủy, thuyền buồm dùng để chở gì? + Cô cùng trẻ bắt chước tiếng tàu thủy: “tu..tu..tu”, “ù..ù..ù” - Cho trẻ tô màu PTGT. - Hướng dẫn trẻ xem tranh ảnh các PTGT. *Điểm danh: Cô gọi tên từng trẻ theo sổ điểm danh. 2. Tắm nắng: Cô cho trẻ ra hành lang trước lớp để tắm nắng nếu thời tiết nắng ấm khô ráo. 3. Thể dục sáng: Theo tuần				
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HĐ của cô	ĐKHD của trẻ
Chơi tập có chủ đích <u>HĐVĐV</u>	-- Kiến thức: Trẻ biết nhận bánh xe tròn,	- T r a n h mẫu của cô, đất	1. Ôn định tổ chức: Cô giơ tranh ra cho trẻ cùng quan sát rồi hướng trẻ trả lời về bánh	Trẻ chơi trò

Nặn bánh xe NH: “Em đi chơi thuyền”	gọi tên hình tròn. - Kỹ năng: Biết bóp đất, véo đất, xoay tròn ấn dẹt. - Thái độ: Hứng thú nặn, biết giữ gìn sản phẩm của mình và gọi tên sản phẩm.	nặn, khay, bảng, mẫu sản phẩm của cô.	xe. Cô hỏi trẻ: Đây là gì? + Ô tô đi ở đâu? + Cái gì của xe ô tô đây? + Bánh xe hình gì? Các con có muốn cùng cô làm những chiếc bánh xe hình tròn thật đẹp để tặng cho bác tài xế không? 2. Trải nghiệm kiến thức: *Khảo sát: Cho trẻ quan sát nguyên vật liệu và hỏi trẻ làm gì? - Trẻ nêu ý tưởng: Thế bây giờ chúng mình cùng suy nghĩ xem để làm ra bánh xe thì chúng mình phải làm gì trước nhỉ? * Cho trẻ quan sát. - Cho trẻ xem sản phẩm mà cô và trẻ đã làm từ trước. - Các con thấy sản phẩm của chúng mình làm ra từ tiết học trước là cái gì đây? Được làm ra từ cái gì? * Thực hành sáng tạo - Cô cho trẻ xem mẫu bánh xe cô nặn sẵn và hỏi trẻ: + Đây là cái gì?	chơi. Trẻ xem tranh. Trẻ chú ý quan sát. Trẻ suy nghĩ trả lời.
---	--	--	--	--

		+ Có màu gì? + Làm bằng gì? Hôm nay cô sẽ hướng dẫn chúng mình làm những chiếc bánh xe thật là tròn và đẹp, các con có thích không nào. Các con chú ý lên đây xem cô có gì nào? - Cô làm mẫu: Cô làm mẫu cho trẻ xem, vừa làm, cô vừa giải thích: Cô bóp đất cho mềm, cô để đất lên bảng, dùng lòng bàn tay xoay tròn thành hình tròn, dùng lòng bàn tay xoay tròn ấn dẹt xuống thành bánh xe. + Cô nói: Cô đã nặn xong bánh xe rồi! Cô giơ bánh xe lên và cho trẻ gọi tên sản phẩm 2 - 3 lần - Cô cho trẻ thực hiện. + Cô cho trẻ làm các động tác bóp đất, xoay tròn mô phỏng động tác nặn bánh xe. Cô cho trẻ lấy đất, bảng về chỗ nặn. Trong quá trình trẻ thực hiện cô quan sát, hướng dẫn trẻ cách xoay tròn, ấn dẹt, sửa và giúp trẻ làm chưa đúng và kịp thời khen, động viên khuyến khích trẻ thực hiện. 3. Giải thích(chia sẻ kết quả trải nghiệm, chia sẻ cách làm. - Cho trẻ trưng bày sản phẩm nặn của mình. Cô trò chuyện:	Trẻ chú ý quan sát mẫu bánh xe. Trẻ trả lời theo ý hiểu. Trẻ suy nghĩ trả lời. Trẻ thực
--	--	---	---

			+ Con đang làm gì đấy? + Con nặn cái gì? Nó màu gì? Vì sao con chọn màu này? + Con đã sử dụng nguyên liệu gì để làm ra những chiếc bánh xe này? + Các con có muốn thêm thời gian để thực hiện không? + Con cảm thấy thế nào sau khi tạo ra sản phẩm của mình. + Con nặn như thế nào để ra chiếc bánh xe? 4. Cùng cố: + Nếu cô cho con thời gian con có muốn cái bánh xe này thay đổi gì không?(kích thước, màu sắc) - GD: Khi đi tàu các con nhớ không được thò đầu, thò tay ra ngoài cửa sổ nhé! 5. Kết thúc: Cô và trẻ cùng hát bài “Em đi chơi thuyền.”	hiện. Trẻ lắng nghe. Trẻ suy nghĩ trả lời Trẻ trả lời theo ý hiểu. Trẻ trả lời theo ý hiểu. Trẻ lắng nghe. Trẻ hát và đi ra ngoài.
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi - Tập buổi chiều Biểu diễn văn nghệ	- Giúp trẻ củng cố lại kiến thức đã học.	- Dụng cụ âm nhạc: xác xô,	- Cô lần lượt hát lại các bài đã học ở trong chương trình và nói qua nội dung bài để trẻ nhớ đồng thời cô động viên khuyến khích trẻ hát cùng cô (nếu trẻ nào hát được cô gọi lên để hát)..	Trẻ lắng nghe

	
--	-------

Tuần 4: Bé thích đi bằng phương tiện giao thông đường thủy

Thực hiện từ ngày 13/04 -17/04/ 2026

Thứ 2 ngày 16 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, TD sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp nhẹ nhàng, thân mật, dạy trẻ chào bố chào mẹ... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh mùa hè: tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt phát ban, cách chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ theo khoa học. - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về phng chống bạo lực học đường và xâm hại trẻ em như: Không phân biệt đối xử giữa các trẻ, không quát nạt đe dọa trẻ dưới mọi hình thức... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng đảm bảo khẩu phần ăn cân đối, hợp lí theo thực đơn từng mùa. - Trò chuyện với trẻ về nội dung của chủ đề: PTGT, đặc điểm nổi bật của xe đạp, xe máy, âm thanh, tiếng còi... + Tàu thủy, thuyền buồm đi ở đâu? Là phương tiện giao thông đường gì? Tàu thủy, thuyền buồm dùng để chở gì? + Cô cùng trẻ bắt chước tiếng tàu thủy: “tu..tu..tu”, “ù..ù..ù”
---	--

	- Cho trẻ tô màu PTGT. - Hướng dẫn trẻ xem tranh ảnh các PTGT. *Điểm danh: Cô gọi tên từng trẻ theo sổ điểm danh. 2. Tắm nắng: Cô cho trẻ ra hành lang trước lớp để tắm nắng nếu thời tiết nắng ấm khô ráo. 3. Thể dục sáng: Theo tuần			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	ĐKHD của trẻ
PTVD BTPTC: Tay em VĐCB : Ném vào đích xa 70-100cm TCVĐ: Một đoàn tàu.	- Kiến thức: Trẻ biết tên bài tập, tập theo hướng dẫn của cô. - Kỹ năng: Trẻ biết tập đứng bằng một chân. - Thái độ: Hứng thú tham gia tập	- Đồ dùng: Bóng, băng dính, rổ,	1. Ôn định gây hứng thú: Cô và trẻ đứng xúm xít bên nhau, cô trò chuyện với trẻ: Các con ơi! Cô đo chúng mình biết để cho cơ thể của chúng mình luôn luôn khỏe mạnh thì hàng ngày các con phải làm gì? Phải làm gì vậy các con? À đúng rồi! Các con nhớ là phải thường xuyên tập thể dục để cho cơ thể của chúng ta được phát triển toàn diện.Trước khi tập các bài thể dục bây giờ cô con mình sẽ làm cho cơ thể được nóng dần lên nhé. 2. Nội dung: a) Khởi động :	Trẻ lắng nghe cô nói. .

	và chơi.	- Cô và trẻ cùng vận động bài: “Bóng tròn to “. Sau đó cho trẻ đứng lại thành vòng tròn. b)Trọng động: * Hoạt động 1: BTPTC: Tay em - Động tác 1: Tay em. Tư thế chuẩn bị: Đứng tự nhiên, hai tay dướ sau lưng. + Tay đẹp đâu? Trẻ đưa tay ra phía trước và nói: Đây rồi. + Mất rồi: Đưa 2 tay giấu sau lưng. - Động tác 2: Đồng hồ tích tắc. Tư thế chuẩn bị: Đứng tự nhiên hai tay cầm vành tai. Cô nói “Đồng hồ kêu tích tắc”. Trẻ làm động tác nghiêng về 2phía phải-trái. - Động tác 3: Hái hoa. Tư thế chuẩn bị: Đứng tự nhiên, hai tay thả xuôi + Hái hoa- Ngồi xuống: Tay vờ hái hoa. + Đứng lên. * Hoạt động 2: VĐCB: Ném vào đích xa 70-100cm	Trẻ tập theo cô. Trẻ lắng nghe. Trẻ tập theo cô
--	----------	--	--

		+ Cô làm mẫu không giải thích. Cô giới thiệu tên bài vận động. + Cô làm mẫu giải thích chi tiết: Cô đi từ chỗ đứng của mình đến vạch xuất phát, khi có hiệu lệnh “chuẩn bị” thì cô cúi xuống nhặt bóng lên giơ cao ngang tầm mắt và cô dùng lực của cánh tay ném bóng vào túi đích. Sau đó cô về chỗ đứng của mình. Cô hỏi trẻ: Các con có thích lên tập cùng cô không nào? - Cô gọi 1 trẻ lên vận động. - Trẻ thực hiện: Cô lần lượt để trẻ lên ném, ném nối tiếp nhau. Trong khi trẻ chơi cô động viên khuyến khích trẻ và cô chú ý sửa sai cho trẻ. Cô giúp trẻ yếu tập được nhiều lần hơn. + Cá nhân. Nhóm trẻ. Cả lớp lên vận động. Cô hỏi trẻ. + Các con vừa được học bài vận động gì? GD: Các con ạ! Tập thể dục rất tốt cho chúng ta vì vậy các con phải thường xuyên tập để cho cơ thể của mình được khỏe mạnh, các con nhớ chưa nào. * Hoạt động 1: TCVD: Một đoàn tàu.	Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe cô làm mẫu. Lần lượt từng trẻ thực hiện 1 lần 2-3 nhóm thực hiện 1 lần. Trẻ lên tập. Trẻ lắng nghe.
--	--	--	--

			- Cô giới thiệu tên tr chơi, cách chơi, luật chơi. - Cô tham gia chơi cùng trẻ. Trong khi trẻ chơi cô quan sát, động viên khuyến khích trẻ chơi. c) Hồi tĩnh. - Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập khoảng 1- 2 phút. 3. Kết thúc: Cô và trẻ đi ra ngoài.	Trẻ tham gia chơi cùng cô Trẻ đi và ra ngoài cùng cô.
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi - Tập buổi chiều TC”Chi chi chành chành”	- Nhằm phát triển ngôn ngữ, vận động tinh, tạo cho trẻ cảm giác vui vẻ thích thú.	-Trẻ khỏe mạnh gọn gàng	- Cô cho trẻ ngồi trong lòng, tay trái của cô giữ nhẹ tay trái của trẻ, xòe ra. Tay phải của cô cầm tay phải của trẻ, dùng ngón tay phải chấm vào lòng bàn tay trái theo nhịp đọc: “Chi chi.....cửa vào” Khi đọc đến câu cuối, cô đọc chậm rất bắt ngòbàn tay trái nắm lại, giữ lấy ngón tay trỏ của trẻ. Khi trẻ chơi quen cô để trẻ tự chơi.	Trẻ lắng nghe Trẻ tập cùng cô

Đánh giá trẻ cuối ngày	- Sĩ số trẻ:
	- Trạng thái cảm xúc:
	
	
	- Kiến thức, kỹ năng:
	
	
	
	
	
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:	
.....	
.....	
Biện pháp khắc phục:	
.....	
.....	

Thứ 3 ngày 14 tháng 04 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, TD sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp nhẹ nhàng, thân mật, dạy trẻ chào bố chào mẹ... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh mùa hè: tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt phát ban, cách chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ theo khoa học. - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về phng chống bạo lực học đường và xâm hại trẻ em như: Không phân biệt đối xử giữa các trẻ, không quát nạt đe dọa trẻ dưới mọi hình thức... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng đảm bảo khẩu phần ăn cân đối, hợp lí theo thực đơn từng mùa. - Trò chuyện với trẻ về nội dung của chủ đề: PTGT, đặc điểm nổi bật của xe đạp, xe máy, âm thanh, tiếng còi... + Tàu thủy, thuyền buồm đi ở đâu? Là phương tiện giao thông đường gì? Tàu thủy, thuyền buồm dùng để chở gì? + Cô cùng trẻ bắt chước tiếng tàu thủy: “tu..tu..tu”, “ù..ù..ù” - Cho trẻ tô màu PTGT. - Hướng dẫn trẻ xem tranh ảnh các PTGT. *Điểm danh: Cô gọi tên từng trẻ theo sổ điểm danh.
---	---

	2. Tắm nắng: Cô cho trẻ ra hành lang trước lớp để tắm nắng nếu thời tiết nắng ấm khô ráo.			
	3. Thể dục sáng: Theo tuần			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	DKHD của trẻ
Chơi tập có chủ đích <u>NBTN</u> NBTN: Ca nô, thuyền buồm TC: Chèo thuyền	- Kiến thức: Trẻ nhận biết và gọi đúng tên ca nô, thuyền buồm, biết được đặc điểm của từng loại + Biết ca nô, thuyền buồm là phương tiện giao thông đường thủy - Kỹ	- Tranh ca nô - thuyền buồm	1. Ôn định tổ chức: Cô cho cả lớp hát bài: Em đi chơi thuyền của nhạc sĩ Trần Kiết Tường Cô hỏi trẻ: + Các con vừa hát bài hát gì? + Em bé trong bài hát đi chơi ở đâu? + Thuyền là phương tiện giao thông đường gì? + Bạn nào kể cho cô và cả lớp biết có những loại phương tiện giao thông gì? Thế hôm nay cô con mình cùng tìm hiểu về phương tiện giao thông đường thủy nhé! 2. Nội dung. a)Hoạt động 1: NBTN: Ca nô, thuyền buồm *Nhận biết gọi tên “thuyền buồm”	Trẻ lắng nghe và hát cùng cô. Trẻ suy nghĩ trả lời. Trẻ suy nghĩ trả lời. Trẻ chú ý quan sát.

	năng: Trẻ hiểu câu hỏi, biết trả lời đúng câu hỏi và làm theo mệnh lệnh của cô - Thái độ: Hứng thú tham gia hoạt động học.	- Cô đưa hình ảnh ca nô ra để giới thiệu cho trẻ. Sau đó cô trò chuyện cùng trẻ: + Đây là cái gì? Cô hỏi cả lớp 2- 3 lần. Gọi cá nhân từng trẻ nói. Sau đó cô hỏi trẻ: + Thuyền buồm có những gì? + Thuyền buồm đi ở đâu? + Thuyền buồm kêu như thế nào? + Thuyền buồm dùng để làm gì? Cô nói cho trẻ biết đặc điểm của thuyền buồm và cô hỏi lại cả lớp 2- 3 lần nữa: Đây là cái gì? *Nhận biết gọi tên “Ca nô” + Đây là cái gì? Cô hỏi cả lớp 2- 3 lần. Gọi cá nhân từng trẻ nói. Sau đó cô hỏi trẻ: + Ca nô có những gì? + Ca nô đi ở đâu? + Ca nô kêu như thế nào? + Ca nô dùng để làm gì?...	Trẻ suy nghĩ trả lời. Trẻ suy nghĩ trả lời. Trẻ trả lời câu hỏi của cô. Trẻ lắng nghe. Trẻ chú ý quan sát. Trẻ suy nghĩ trả lời. Trẻ suy nghĩ
--	--	--	--

			Cô nói cho trẻ biết đặc điểm của thuyền buồm và cô hỏi lại cả lớp 2- 3 lần nữa: Đây là cái gì? - GD: Khi đi ca nô, thuyền buồm, các con không được thò tay ra ngoài và chấp hành đúng luật giao thông đường thủy. b) Hoạt động 2: TC: “Chèo thuyền” Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi - Trong khi trẻ chơi cô quan sát, hướng dẫn và kịp thời động viên khen ngợi trẻ. 3. Kết thúc: - Cô và trẻ đi ra ngoài hát bài: Đoàn tàu nhỏ xíu .	trả lời. Trẻ lắng nghe. Trẻ chơi trò chơi. Trẻ ra ngoài.
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi - Tập buổi chiều Rèn nề nếp vệ sinh	-Trẻ biết cách vệ sinh và biết vệ sinh cho cơ thể sạch sẽ.	- Chậu, khăn mặt, khăn lau tay khô, thùng đựng nước, tắm	- Cô lần lượt vệ sinh cho trẻ từng bước rửa mặt, rửa tay. GD trẻ: Vệ sinh hàng ngày cho cơ thể sạch sẽ khỏe mạnh.	Trẻ lắng nghe và quan sát.

	
--	-------

Thứ 4 ngày 15 tháng 04 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, TD sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp nhẹ nhàng, thân mật, dạy trẻ chào bố chào mẹ... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh mùa hè: tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt phát ban, cách chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ theo khoa học. - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về phng chống bạo lực học đường và xâm hại trẻ em như: Không phân biệt đối xử giữa các trẻ, không quát nạt đe dọa trẻ dưới mọi hình thức... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng đảm bảo khẩu phần ăn cân đối, hợp lí theo thực đơn từng mùa. - Trò chuyện với trẻ về nội dung của chủ đề: PTGT, đặc điểm nổi bật của xe đạp, xe máy, âm thanh, tiếng còi... + Tàu thủy, thuyền buồm đi ở đâu? Là phương tiện giao thông đường gì? Tàu thủy, thuyền buồm dùng để chở gì? + Cô cùng trẻ bắt chước tiếng tàu thủy: “tu..tu..tu”, “ù..ù..ù” - Cho trẻ tô màu PTGT. - Hướng dẫn trẻ xem tranh ảnh các PTGT.
---	---

	*Điểm danh: Cô gọi tên từng trẻ theo sổ điểm danh. 2. Tắm nắng: Cô cho trẻ ra hành lang trước lớp để tắm nắng nếu thời tiết nắng ấm khô ráo. 3. Thể dục sáng: Theo tuần		
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành
			HD của cô DKHD của trẻ
Chơi tập có chủ đích Âm nhạc Vận động theo nhạc: Em đi qua ngã tư đường phố Nghe hát: Đoàn tàu nhỏ xíu	- Kiến thức: Trẻ biết tên bài hát, biết hát theo cô, luyện khả năng cảm thụ bài hát. - Kỹ năng: Rèn khả năng tập trung chú ý của trẻ. Có kỹ năng theo cô từ đầu đến cuối bài hát, lắng nghe cô hát,	- Dụng cụ âm nhạc: Đàn, xắc xô, phách - Loa nhạc bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố.”	1. Ổn định tổ chức : Cô cho trẻ nghe giai điệu của bài hát: Đèn xanh, đèn đỏ, cho trẻ đoán tên bài hát mà trẻ đã được nghe. Cô hỏi trẻ: Con vừa được nghe bài hát gì? + Bài hát hát có hay không? + Chúng mình có muốn làm các động tác giống trong bài hát không? + Thế bây giờ cô mời các con cùng nhìn cô nhé! 2. Nội dung: * Hoạt động 1: Vận động theo nhạc: “Em đi qua ngã tư đường phố”. - Cô vận động mẫu 1 lần cho trẻ xem
			Trẻ lắng nghe Trẻ suy nghĩ trả lời Trẻ lắng nghe.

	biết sử dụng xác xô vỗ theo nhịp bài hát. - Thái độ: Trẻ hào hứng tham gia cùng cô	- Cô giới thiệu tên vận động: Em đi qua ngã tư đường phố - Cô vận động lại bài hát kết hợp với nhạc cụ xác xô, cô nói lại tên bài hát - Cô vận động mẫu và kết hợp giải thích từng động tác. + “Trên sân trường chúng em chơi giao thông”: Cô đi tiến lên tây gior về phía trước giả lái vô lăng + “Đi vòng quanh qua ngã tư đường phố ” Cô đi một vòng + “Đèn bật lên màu đỏ thì em dừng lại, đèn bật lên màu xanh em nhanh qua đường” Cô dừng lại rồi đi tiếp - Cô cho trẻ vận động từng động tác (1-2 lần) - Tổ , nhóm, cá nhân vận động (2-3 lần) Trong quá trình tập cô cổ vũ, động viên sửa sai cho trẻ * Hoạt động 2: Nghe hát “ Đoàn tàu nhỏ xíu” - Cô hát cho trẻ nghe. Cô giới thiệu tên bài hát: “Đoàn tàu nhỏ xíu”, tác giả mộng lân - Cô hát và múa động tác minh họa, khuyến khích trẻ múa cùng cô - Cô cho trẻ nghe nhạc qua loa GD trẻ: Các con ạ, khi tham gia giao thông chúng mình phải chấp	Trẻ quan sát Trẻ vận động cùng cô. Trẻ lắng nghe. Trẻ lắng nghe
--	--	--	---

			+ Thuyền buồm đi ở đâu? + Thuyền buồm kêu như thế nào? + Thuyền buồm dùng để làm gì? GD trẻ: Chấp hành đúng luật lệ giao thông đường thủy.	Trẻ lắng nghe
	- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng: </			

	 Biện pháp khắc phục:
--	---

Thứ 5 ngày 16 tháng 04 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, TD sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp nhẹ nhàng, thân mật, dạy trẻ chào bố chào mẹ... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh mùa hè: tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt phát ban, cách chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ theo khoa học. - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về phng chống bạo lực học đường và xâm hại trẻ em như: Không phân biệt đối xử giữa các trẻ, không quát nạt đe dọa trẻ dưới mọi hình thức... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng đảm bảo khẩu phần ăn cân đối, hợp lí theo thực đơn từng mùa. - Trò chuyện với trẻ về nội dung của chủ đề: PTGT, đặc điểm nổi bật của xe đạp, xe máy, âm thanh, tiếng còi... + Tàu thủy, thuyền buồm đi ở đâu? Là phương tiện giao thông đường gì? Tàu thủy, thuyền buồm dùng để chở gì?
---	---

	+ Cô cùng trẻ bắt chước tiếng tàu thủy: “tu..tu..tu”, “ù..ù..ù” - Cho trẻ tô màu PTGT. - Hướng dẫn trẻ xem tranh ảnh các PTGT. *Điểm danh: Cô gọi tên từng trẻ theo sổ điểm danh. 2. Tắm nắng: Cô cho trẻ ra hành lang trước lớp để tắm nắng nếu thời tiết nắng ấm khô ráo. 3. Thể dục sáng: Theo tuần			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	DKHD của trẻ
Chơi tập có chủ đích <u>Văn học</u> Chuyện: Vì sao thỏ cụt đuôi TC: Con thỏ	- Kiến thức: Trẻ nhớ tên câu truyện, hiểu nội dung truyện, nhớ tên các nhân vật trong truyện. - Kỹ năng: Trẻ lắng nghe cô kể chuyện. Biết	- Đồ dùng: Tranh thỏ, Bộ tranh truyện nhà trẻ.	1. Ôn định tổ chức. - Cô cho trẻ xem tranh về thỏ và cô đàm thoại hỏi trẻ: Đây là con gì? + Con thỏ ăn gì nào các con? + Lông của thỏ màu ntn? + Đây là cái gì của con thỏ nào? + Đuôi của thỏ làm sao đây? - À để biết đuôi thỏ làm sao lại ngắn như thế thì bây giờ chúng mình hãy ngồi ngoan nghe cô kể truyện nhé.	Trẻ lắng nghe và hát cùng cô Trẻ suy nghĩ trả lời. Trẻ lắng

	trả lời câu hỏi. - Thái độ: Trẻ hào hứng phần khởi nghe cô kể chuyện.	2. Nội dung: *Hoạt động1: Chuyện: Vì sao thỏ cụt đuôi (Sưu Tầm) - Cô kể diễn cảm, giới thiệu tên tác giả, tác phẩm. - Cô kể diễn cảm có dùng tranh minh hoạ và trò chuyện với trẻ về câu chuyện cô vừa kể: Câu chuyện nói về bạn thỏ rủ bạn nhím đi chơi, nhưng vì thỏ không nghe lời nhím chạy băng qua đường lên đã bị xe tông vào cụt mất đuôi. - Cô hỏi trẻ: + Cô vừa kể câu chuyện gì? + Thỏ rủ nhím đi đâu? + Nhím đã nói như thế nào với thỏ? + Làm sao mà thỏ bị xe tông vào ? + Đuôi của thỏ ra như thế nào? + Câu chuyện cô kể có hay không? + Các con có muốn nghe cô kể chuyện nữa không? - Cô kể diễn cảm trích dẫn từng đoạn trên sa bàn và đặt câu hỏi với trẻ. - GD trẻ: Các con ạ, dù các con đi đâu, đi bất cứ loại phương tiện	nghe. Trẻ lắng nghe. Trẻ chú ý quan sát. Trẻ suy nghĩ trả lời. Trẻ trả lời theo ý hiểu. Trẻ suy nghĩ trả lời.
--	---	--	---

			gì thì chúng mình đều phải tuân thủ luật giao thông, các con nhớ chưa nào. *Hoạt động2: TC: Con thả. Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi và cách chơi. 3. Kết thúc: Cô nhận xét rồi cho trẻ ra ngoài.	Trẻ lắng nghe Trẻ chơi trò chơi. Trẻ ra ngoài.
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi - Tập buổi chiều Nghe hát: Đèn xanh đèn đỏ.	- Trẻ có thể hát theo cô một vài từ ở cuối câu và biết đúng đưa người theo nhịp của bài hát.	- Dụng cụ âm nhạc: Trống, phách, xắc xô.	- Cô trò chuyện với trẻ: Các con ơi! Hàng ngày ai đưa các con đi học? Bố mẹ đưa các con đi học bằng gì? Đó là phương tiện giao thông đường gì? Các con có biết đèn đỏ thì chúng mình phải làm gì? có đèn xanh thì làm sao không? Để biết được luật lệ giao thông đường bộ cô mời chúng mình hãy lắng tai nghe một bài hát nói về chúng nhé. + Cô hát giới thiệu tên tác giả, tác phẩm + Cô hát kết hợp dụng cụ âm nhạc và giảng nội dung của bài hát . Cô vừa hát bài hát gì? Bài hát nói về PTGT gì? Đèn màu đỏ thì các con phải làm gì? có đèn màu xanh con làm gì? + Cô hát 3-4 lần đồng thời khuyến khích trẻ hát cùng cô.	Trẻ lắng nghe Trẻ trả lời câu hỏi.

			GD: Ngoan ngoãn biết vâng lời ông bà bố mẹ.	
	- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng: 			

	phục:
--	-------------------------------

Thứ 6 ngày 17 tháng 04 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, TD sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp nhẹ nhàng, thân mật, dạy trẻ chào bố chào mẹ... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh mùa hè: tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt phát ban, cách chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ theo khoa học. - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về phng chống bạo lực học đường và xâm hại trẻ em như: Không phân biệt đối xử giữa các trẻ, không quát nạt đe dọa trẻ dưới mọi hình thức... - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng đảm bảo khẩu phần ăn cân đối, hợp lí theo thực đơn từng mùa. - Trò chuyện với trẻ về nội dung của chủ đề: PTGT, đặc điểm nổi bật của xe đạp, xe máy, âm thanh, tiếng còi... + Tàu thủy, thuyền buồm đi ở đâu? Là phương tiện giao thông đường gì? Tàu thủy, thuyền buồm dùng để chở gì? + Cô cùng trẻ bắt chước tiếng tàu thủy: “tu..tu..tu”, “ù..ù..ù” - Cho trẻ tô màu PTGT.
---	--

	- Hướng dẫn trẻ xem tranh ảnh các PTGT. *Điểm danh: Cô gọi tên từng trẻ theo sổ điểm danh. 2. Tắm nắng: Cô cho trẻ ra hành lang trước lớp để tắm nắng nếu thời tiết nắng ấm khô ráo. 3. Thẻ dục sáng: Theo tuần			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	DKHD của trẻ
Chơi tập có chủ đích <u>HĐVĐV</u> HĐVĐV: Xếp chồng xếp cạnh TC: Đoàn tàu nhỏ xíu	- Kiến thức: Trẻ nhận biết được hình vuông hình chữ nhật. + Biết xếp hình chữ nhật làm hình ô tô, toa tàu, hình vuông làm đầu tàu, đầu ô tô. - Kỹ năng:	* Chuẩn bị của giáo viên: - Đồ dùng: Rổ đựng, các khối hình chữ nhật, hình vuông. - Mẫu xếp chồng	1. Ôn định tổ chức: - Cô hỏi trẻ: + Tiếng còi tàu kêu như thế nào? + Tiếng ô tô kêu như thế nào? - Cô cho trẻ xem mẫu có sẵn và hỏi trẻ: + Cái gì đây? + Tàu hỏa màu gì? + Đây là cái gì? + Tàu hỏa và ô tô phương tiện nào dài hơn? + Phương tiện nào ngắn hơn?	Trẻ lắng nghe. Trẻ suy nghĩ trả lời. Trẻ trả lời câu hỏi của

	+ Rèn luyện kỹ năng tập chung chú ý, kỹ năng nghe + Biết trả lời một số câu hỏi của cô. + Biết tham gia vào các hoạt động tập thể. - Thái độ: Hứng thú tham gia hoạt động + Không tranh giành đồ chơi của nhau.	xếp cạnh. * Chuẩn bị của trẻ: - Trang phục gọn gàng sạch sẽ. - Trẻ khỏe mạnh. Đồ dùng: Rổ đựng, các khối hình chữ nhật, hình vuông	+ Còn đây là cái gì (Cô chỉ vào hình xếp nhà ga). Hôm nay cô và các con cùng xếp nhà ga, ô tô và tàu hỏa nhé! 2. Nội dung: a) Hoạt động 1: * Xếp cạnh - Cô làm mẫu không giải thích. - Cô làm mẫu cô vừa làm, cô vừa giải thích: Cô cầm gỗ bàng 2 ngón tay, cô chọn khối gỗ hình vuông để làm đầu ô tô (tàu hỏa), cô chọn khối gỗ hình chữ nhật để làm thùng ô tô (toa tàu). Với ô tô cô chỉ cần xếp bằng hai khối gỗ: Đầu ô tô và thùng ô tô, còn tàu hỏa cô xếp thêm các khối gỗ hình chữ nhật đằng sau để làm các toa tàu. Muốn cho toa tàu dài hơn cô xếp thêm càng nhiều khối gỗ hình chữ nhật làm toa tàu. Các khối gỗ đặt cạnh nhau thật thẳng thật khít. *Xếp chồng: Cô làm mẫu và phân tích: Cô xếp một khối gỗ hình vuông làm ngôi nhà, xếp hình khối chữ nhật làm mái nhà. Cô được 1 ngôi nhà. Cô xếp thêm nhiều ngôi nhà bên cạnh là được nhà ga. Cô vừa xếp cô vừa hỏi trẻ: + Cô đang làm gì đây?	cô. Trẻ trả lời theo ý hiểu. Trẻ chú ý quan sát cô làm mẫu. Trẻ lắng nghe. Trẻ suy nghĩ
--	--	---	---	--

		+ Trên tay cô cầm khối gì vậy? + Cô đã xếp xong toa tàu rồi đấy! + Các con có muốn xếp cùng cô không nào? - Cô cho trẻ thực hiện. Trong quá trình trẻ thực hiện cô quan sát, hướng dẫn trẻ xếp, sửa và giúp trẻ làm chưa đúng và kịp thời khen, động viên khuyến khích trẻ thực hiện.: - Cô đến bên trẻ và trò chuyện: + Con đang làm gì đấy? + Con xếp cái gì đấy? + Nó đi ở đâu? Cho trẻ trưng bày sản phẩm của mình, cô đi đến từng trẻ để nhận xét sản phẩm của trẻ - GD: Khi đi tàu các con nhớ không được thò đầu, thò tay ra ngoài cửa sổ nhé! b)Hoạt động 2: TC: Đoàn tàu nhỏ xíu Trẻ chơi trò chơi làm đoàn tàu bám đuôi nhau, trẻ đi trước làm người lái tàu vừa đi vừa kêu “Tu, tu, xình xịch...”	trả lời. Trẻ trả lời câu hỏi của cô. Trẻ trả lời theo ý hiểu. Trẻ tham gia nặn. Trẻ lắng nghe. Trẻ chơi trò chơi
--	--	---	--

			3. Kết thúc: Cô và trẻ đi ra ngoài	Trẻ ra ngoài
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi - Tập buổi chiều Biểu diễn văn nghệ	- Giúp trẻ củng cố lại kiến thức đã học	- Dựng cụ âm nhạc: xác xô, phách...	- Cô lần lượt hát lại các bài đã học ở trong chương trình và nói qua nội dung bài để trẻ nhớ đồng thời cô động viên khuyến khích trẻ hát cùng cô (nếu trẻ nào hát được cô gọi lên để hát)..	Trẻ hát cùng cô
	- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc:			
Đánh giá trẻ cuối ngày	- Kiến thức, kỹ năng:			

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CUỐI THÁNG

Trường: Mầm non Nghĩa Lâm

Tháng 3+4: Phương tiện giao thông

Lớp: 18- 24 tháng

Thời gian: 4 tuần. Thực hiện từ ngày 23/03/2026 đến 17/04/2026

Nội dung đánh giá

1. Về mục tiêu của tháng.

1.1. Các mục tiêu đã thực hiện tốt:

.....

.....

1.2. Các mục tiêu đặt ra chưa thực hiện được hoặc chưa phù hợp và lí do:

.....

.....

1.3. Những trẻ chưa đạt được các mục tiêu và lí do.

- Với mục tiêu 1: (PT thể chất)

.....

.....

- Với mục tiêu 2: (PT Nhận thức)

.....

.....

- Với mục tiêu 3:(PT Ngôn ngữ)

.....

.....

- Với mục tiêu 4: :(PT tình cảm xã hội)

.....
.....
- Với mục tiêu 5: (PT thẩm mỹ)
.....
.....

2. Về nội dung của tháng

2.1. Các nội dung đã thực hiện tốt:

.....
.....

2.2. Các nội dung trẻ chưa thực hiện được hoặc chưa phù hợp và lí do:

.....
.....

2.3. Các kĩ năng mà trên 30% trẻ trong lớp chưa đạt được và lí do:

.....
.....

3. Về tổ chức các hoạt động

3.1. Về hoạt động học:

-Trẻ tham gia tích cực, hứng thú và tỏ ra phù hợp với khả năng:

.....

.....

-Trẻ tỏ ra không hứng thú, không tích cực tham gia: Lí do:

.....

.....

3.2. Việc tổ chức chơi trong lớp:

- Số lượng/bố trí các góc chơi (không gian, diện tích, trang trí...)

.....

.....

- Sự giao tiếp giữa các trẻ/ nhóm chơi; việc khuyến khích trẻ rèn luyện các kĩ năng thích hợp

-

.....

- Thái độ của trẻ khi chơi

-

.....

3.3. Tổ chức chơi ngoài trời :

- Số lượng các buổi chơi ngoài trời đã được tổ chức:

-
.....

- Số lượng/chủng loại đồ chơi:

-
.....

- Vị trí/ chỗ trẻ chơi:

-
.....

- Vấn đề an toàn, vệ sinh đồ chơi và khu vực chơi:

->khuyến khích trẻ hoạt động, giao lưu và rèn luyện các kĩ năng thích hợp...

4. Những vấn đề khác cần lưu ý

.....
.....

4.1. Về sức khỏe của trẻ (ghi tên những trẻ nghỉ nhiều hoặc có vấn đề về ăn uống, vệ sinh)

.....

.....

4.2. Chuẩn bị phương tiện, học liệu, đồ chơi, của cô và của trẻ...

.....

.....

5. Một số lưu ý quan trọng để việc triển khai chủ đề sau được tốt hơn

.....

.....

Nghĩa Lâm, ngày 17 Tháng 03 năm 2026

Giáo viên

Phan Thị Thơm

